TUẦN BÁO NÔNG CỔ MÍN ĐÀM

01 – 44

01 - 8 - 1901
03 - 7 - 1902

TUẦN BÁO NÔNG CỔ MÍN ĐÀM
01 – 44

HẠT RACH-GIA

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
1er Août 1901	61	Chiêu, thô-trưởng	E. V.	1 Năm
»	62	Nguyễn-văn-Nhiêu, Interprète.	Tribunal	1 id.
		HẠT SA-DEC		
»	63	Nguyễn-tấn-Quyền, Phó-tổng	Phong-mẫm	1 id.
		HẠT SOC-TRANG		
»	64	Lê-quan-Minh,	Thom-đôn, Vàm giấy-tho,	1 id.
»	65	Huỳnh-văn-Bữu, cai-tổng	Định-khánh,	1 id.
»	66	Trần-Ngọc-Bình, phó-tổng	Định-khánh,	1 id.
»	67	Lương-đức-Ngải, cai-tổng	Định-hòa,	1 id.
»	68	Trần-văn-Gồng phó-tổng,	Bình-hòa,	1 id.
»	69	Trịnh-chấn-Xương,	Bảy-xàu,	1 id.
»	70	Trịnh-an-Dân,	Bảy-xàu,	1 id.
		HẠT VINH-LONG		
»	71	Võ-văn-Đài Propriétaire	Hanh-lâm, Bình-thiền	1 id.
		HẠT CHO-LON		
»	72	Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hạ	1 id.
»	73	Nguyễn-văn-Tịnh hội-đồng	Long-hưng-hạ	1 id.
		HẠT THU-DAU-MOT		
»	74	Năng, Propriétaire	Phú-cường	1 id.

CÁO THỊ

Ông CANAVAGGIO, là chủ bán muối lục tỉnh rao cho những người hay dùng muối, hoặc người hạ bạc, hoặc người làm mắm đặng rõ trong hàn muối của ông CANAVAGGIO tại Bắc-Liêu và tại Chợ-Lớn bán rẻ cứ mỗi một trăm kilo bán một đồng tám giác. Nếu người coi tiệm bán mắc hơn giá ấy, thì phải tỏ cùng ông phân cho. Hay là người nào có muốn mua nhiều, thì phải gởi thơ cho ông bán cho. Và ông tỏ cho chư vị rõ giá của nhà quan thê ngoại ngạch, bán đến hai đồng ba cắc tư tại Chợ-Lớn, còn tại Bắc-Liệu 2 đồng bảy chiêm. Xem lại coi của ông CANAVAGGIO, bán rẻ hơn nhiều lắm, tại Chợ-Lớn rẻ hơn năm cắc tư, tại Bắc-Liêu hai cắc bảy chiêm, mỗi trăm kilo.

Như người khách nào mà ngăn trở đều chi, hãy tỏ cho ông CANAVAGGIO, tại đàng Lagrandière số 84. Saigon.

NĂM ĐẦU. — SỐ THỨ 41

NGÀY 29 THÁNG TƯ NĂM NHÂM-DẦN — NGÀY MỒNG 5 JUIN 1902.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

農賈茗談

CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Tại Đông-dương: Người bổn quốc mỗi năm.. 5$00; Người Langsa cùng ngoại-quốc... 10 $00.

Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

SAIGON

ĐƯỜNG LAGRANDIÈRE, SỐ 84.

ANNONCES

1re Page le cent....... $ 1.50
2e Page le cent....... $ 1 00
3e Page le cent....... $ 0 80
4e Page le cent....... $ 0 60

LỜI RAO

Ai muốn mua nhựt-trình, hay là in việc chi vào nhựt-trình thì cứ do Bổn-quán chủ nhơn mà thương-nghị

Cấm không ai đặng in Tam-quốc lại như trước nầy vào các thứ sách hay là làm riêng một cuốn cũng không đặng

Thương cổ luận

(*tiếp theo*)

Cách buôn lớn nào chắc lời hơn là lập tiệm cầm đồ nữa. Tuy vậy mà: (Tượng dục thiện kì sự tắc tiên lợi kì khí). Đến lúc hùn vốn dủ lập rồi, và mua đặng rồi, thì phải chỉ cho rõ cách giữ gìn tiền bạc, và cách cầm với cách làm lợi cho rành.

I Cách giữ tiền bạc: cách cất tiệm mới. hay là mua tiệm củ của nhà cầm-đồ để lại, sự rộng hẹp, cao thấp lớn nhỏ. cũng y theo kiểu củ đó; hoặc có cất tiệm mới, tùy theo chỗ đất lớn nhỏ; ví như có chỗ rộng, thì sẽ làm rộng hơn, thì tốt; chớ như cách làm chắc chắn bền chặc, trước là phòng sự hỏa hoạn, sau là phòng đạo dả, là đều trọng thứ nhứt. Dầu có tốn hao tiền bạc thêm một vài ngàn. mắc hơn, thì cũng không can; miễng là thành quách vững, thì khỏi sự nhọc lo. Ấy là kẻ trưởng cửu. Xét coi trong số một hai ngàn bạc, dầu thêm dầu bớt, cho số trăm người thì cũng chẳng bao nhiêu? Ấy là tùng thanh nhơn nhơn điệu dụng: Có phải là họ nhờ đông người, nên họ làm ra công chuyện lớn đặng, và cũng dể đặng. Hết thảy việc sắm đặt chỗ ăn chỗ ở chỗ sổ chỗ sách, thì hoặc để y, hoặc sửa lại một chút dỉn theo thói nhà mình; duy chỗ để kho bạc và tủ sắc chứa bạc bổn, thì phải dổi, và phải làm như vầy:

Kho chứa bạc thần trong bản viết, tính toán sổ cách, thâu đồ cầm, phát đồ chuộc, thì phải làm một cái kho bằng gạch và ciment cho thiệt chắc, vuôn bốn phía, mỗi một phía bốn thước Langsa, chừa một cái cửa, làm cửa dôi, phía trong cánh cửa bằng song sắc, phía ngoài bằng váng gỗ dày năm phân, trong cánh song sắc riêng một chìa khóa; ngoài cánh cây cũng riêng một chìa khóa, ở tại trong kho để ba cái tủ sắc lớn, một cái để bạc bổn, một cái để bạc phát dùng mỗi ngày, một cái để bạc thâu vô. Mỗi một cái tủ sắc phải xây gạch và ciment riêng bao trùm cái tủ; chỗ cửa tủ thì làm cánh ngoài bằng cây gỗ cho chắc, trong đóng có khóa tủ, ngoài đóng có ống khóa ngoài đó nữa.

Cách giữ chìa khóa.

Người làm chủ coi tiệm giữ ba cái chìa khóa của ba cái tủ sắc; người coi đồ cầm và coi bạc tốt xấu, giữ ba cái chìa khóa của ba cái bao cái tủ sắc; người giữ sổ sách tính toán phải giữ cái chìa khóa cánh cửa kho bằng song sắc nói trước đó, còn anh coi thâu đồ và phát đồ. khi người đến cầm, hay là người đến chuộc, phải giữ chìa khóa các cánh cửa cây ngoài hết đó. Hết thảy là bốn người phải hiệp nhau mới mở đến chỗ để bạc. Hễ tối một ngày rồi cọng sổ thâu xuất, phân minh sổ mục rồi, và y theo sổ hiệu và sổ chữ không sai, bốn người đồng ký tên sau hàng cọng, rồi thì phần ai nấy đóng cửa của nấy, đến ngày khác phải hiệp nhau mà mở cửa, để bạc ra bao nhiêu có chừng, chờ tối ngày cũng làm như vậy luôn. Xin chư tôn bằng quí-hữu xem coi; làm như vậy thì ăn dang ăn lận sao đặng.

Còn cách thâu xuất biên sổ và cách cầm đồ sau sẽ tiếp theo.

LƯƠNG-DŨ-THÚC, Bến-tre.

Tam-quốc-chí tục dịch

(tiếp theo)

HỒI THỨ MƯỜI BỐN.

Tào-mạnh-Đức dời giá qua Hứa-đô, Lữ-Phụng-Tiên nhơn đêm dực Từ-quận.

Lý-Nhạc dẫn quân dời xưng là Lý-Thôi Quách-Tị đùi theo xe giá. Lệnh Thiên-Tử cả kinh. — Dương-Phụng tâu: « Đều nấy là Lý-Nhạc vậy. » — Bèn sai Từ-Dục ra đón nó. — Lý-Nhạc bổn thân ra đánh; hai ngựa giao nhau, chỉ một hiệp bị Từ-Dục một đao, chém sa xuống ngựa, giết tang dư đẳng, bảo hộ xe giá qua Cơ-quan. — Quan Thái-thú Trương-Dương-sắm gạo và lụa ra tiếp giá nơi đàng xe. — Vua phong Trương-Dương làm Đại-tư-Mã, Dương tứ vua, rồi đồn binh nơi đồng. — Vua đi rồi; vua vào Lạc-dương thầy cung-thác cháy hết, chợ phố đều hoan vu, xem ra thì cỏ giày bờ rậm, còn trong cung thì vách ngả, hè hư; khiến Dương-Phụng dựng cung nhỏ nhỏ đặng ở đỡ; trăm quan đến chầu, đều đứng trong chông gai. — Ra chiếu cải hiệu Hưng-bình làm hiệu Kiến-an năm đầu; năm ấy lại thất mùa lắm, dân ở tại Lạc-dương có chừng vài ba trăm nhà, không có chi mà ăn, mới lột vỏ cây và nhổ rễ cỏ, đặng ăn. — Từ Thượng-thơ sắp xuống phải ra ngoài thành mà hái rau. — Có nhiều người thác ở trong vách hư hè ngả đó. Rốt Nhà-Hớn khí vận có suy cũng không đến quá lắm như vậy. — quan Thái-húy Dương-Bảo tâu với vua: « Trước nhờ xuống chỉ, chưa tấn khiến người truyền chỉ nay Tào-Tháo tại Sơn-đông, tướng mạnh binh đông, xin tuyên vào Triều, đặng giúp nhà vua. » —Vua phán: « Trẫm trước đã xuống chỉ, khanh hà tắc tâu lại; nay sai người đi trước thì xong. » Bảo lãnh chỉ, lập tức sai sứ qua Sơn-đông, tuyên với Tào-Tháo. — Tào-Tháo ở Sơn-đông; nghe xe giá đã trở về Lạc-dương, nhóm mưu-sĩ thương nghị. — Tuân-Vức đáp rằng: Thuở xưa chúa Văn-Công nạp vua Châu-tươngVương mà các chư hầu phục tùng vua. Hớn-cao-Tổ vì Nghĩa-đế phát tang mà thiên hạ qui thuận. Nay lệnh Thiên-tử mông trần, tướng quân nhơn lúc nầy, xướng đầu giầy nghĩa binh phụng Thiên-tử đặng làm cho chúng trọng vọng, ấy là chước chẳng có đời nào bằng vậy. Nếu chẳng sớm toan, có người tới trước ta, mà làm đều đó vậy. — Tào-Tháo cả mừng; đang lúc muốn thâu thập, dầy binh, bổng báo có sứ của Thiên-tử đem chiếu tuyên với. — Tháo tiếp chiếu. Trong ngày đó dầy binh. — Vua ở tại Lạc-dương trăm việc chưa đủ, thành quách sập ngả, muốn tu bổ lại, mà chưa đặng; người báo rằng: Lý-Thôi Quách-Tị, lãnh binh gần đến. — Vua cả kinh, hỏi Dương-Phụng rằng: « Sứ đi Sơn-đông chưa về, binh họ Lý họ Quách lại đến, như vậy nài sao? » — Dương-Phụng và HàngTiên tâu rằng: « Chúng tôi nguyện quyết

tử chiến với giặc đặng bảo hộ lệnh Bệ-hạ. » — Đổng-Thừa nói: « Thành quách không chắc, binh dáp chẳng nhiều nếu đánh chẳng thắng, tính làm sao? chi bằng phụng giá qua Sơn-đông mà lánh nó. » — Vua theo thửa lời, liền khởi giá chỉ Sơn-đông tấn phát. Trăm quan không ngựa, đi bộ theo giá; ra khỏi Lạc-dương, đi chừng một lằng tên, chỉn thấy bụi bay tối trời, tiếng kim cổ vang đất dẫy dẫy người ngựa kéo đến. — Vua và Bà-hậu rung sợ nói chẳng ra lời. — Bổng thầy một ngựa bay đến, là người sứ qua Sơn-đông trở về vậy; đến trước xe xuống lạy, khởi tâu rằng: « Tào-tướng-Quân kéo rốt hết binh Sơn-đông, vưng chiếu mà đến; nghe Lý-Thôi Quách-Tị phạm Lạc-dương nên trước sai Hạ-hầu-Đôn làm tiên phong. dẫn mười viên thượng tướng, năm muôn binh ròng trước đến bảo giá. — Vua mới an lòng; một giây lát, Hạ-hầu-Đôn dẫn bọn Hứa-Trử, Điển-Vi đến trước giá, vua đều dùng quân lễ mà ra mắt. — Vua hủy dụ vừa rồi, bổng báo rằng chánh hướng đông lại có một lộ quân đến. Vua bèn khiến Hạ-hầu-Đôn qua thăm coi, thăm về tâu rằng: « Bộ quân của Tào-Tháo vậy. » — Giây lát Tào-Hồng, Lý-Điển, Nhạc-Tấn đến ra mắt giá; tỏ tên rồi, Hồng tâu rằng: « Anh tôi hay binh giặc gần đến, e Hạ-hầu-Đôn sức kém khó trị, nên lại sai bọn tôi tuốc đến hiệp trợ. » — Vua phán: « Tào-tướng-Quân thiệt tôi. xả tắc vậy. » — Bèn khiến bộ giá đi tới. — Quân thám mã đến báo rằng. — Lý-Thôi Quách-Tị lãnh binh xốc đến. — Vua khiến Hạ-hầu-Đôn phân hai đạo rước đó. — Đôn với Tào-Hồng phân ra hai cánh, quân mã ra trước, quân bộ theo sau; hết sức công kích với Thôi và Tị; binh giặc cả thua, chém đầu dư muôn. — Nơi đây thỉnh vua trở về Lạc-dương cung củ. — Hạ-hầu-Đôn đồn binh nơi thành ngoại. — Ngày thứ Tào-Tháo dẫn người ngựa dội lớn đến an dinh rồi, vào thành ra mắt vua, lạy nơi dưới diện-bệ. — Vua cho bình thân, và tuyên dụ công lao. — Tháo tâu: « Tôi lúc trước nhờ ơn nước, ghi lo tính trả, nay Thôi và Tị hai giặc, tội ác dẫy trời, tôi có binh ròng hơn hai mươi muôn, dùng người thuận đánh kẻ nghịch, lẽ nào chẳng đánh đặng mau, xin lệnh Bệ-hạ thiện bảo lấy vóc rồng, vì xả-tắc làm trọng. Vua bèn phong Tào-Tháo làm. Tư-dinh hiệu-húy, Giả tiết việt, lục thượng thơ. — Lý-Thôi Quách-Tị hay Tháo ở xa đến, nghị muốn đánh gấp. — Giả-Võ cang rằng: « Chẳng khá, Tháo binh ròng tướng mạnh, chẳng bằng hàng đầu đó, cầu khỏi tội cho bổn thân ». Thôi dận nói: « Ngươi dám làm dảm nhuệ khí của ta. » — bèn muốn chém Võ; các tướng khuyên mới khỏi. đêm ấy Giả-Võ một ngựa chạy về quê hương đi rồi. — Ngày thứ binh của Lý-Thôi đến nghinh địch với binh Tào-Tháo. — Tháo trước khiến Hứa-Trử, Tào-Nhơn và Điển-Vi lãnh ba trăm thiết kị xông đột trong trận của Lý-Thôi ba ngoai rồi mới bố trận. Chỗ vòng trận cháu Lý-Thôi là Lý-Tiên, Lý-Biệt ra ngựa, ở trước trận, chửa kịp mở miệng; Hứa-Trử bay ngựa xớt qua, một đao chém trước Lý-Tiên Lý-Biệt thất kinh té nhào xuống ngựa Trử cũng chém đi, xách hai đầu người, thâu quân. Tào-Tháo vổ lưng Hứa-Trử mà nói: « Ngươi thiệt là Phàn-Khoái của ta vậy. Liền khiến Hạ-hầu-Đôn lãnh binh ra bên tả; Tào-Nhơn lãnh binh ra bên hữu; Tháo mình lãnh trung quân, xông trận, một tiếng trống ba quân đều phát. Binh giặc dề địch không lại, cả thua mà chạy. Tháo bổn thân cầm gươm báu áp trận, suất chúng luôn đêm đùi riếc, tiệu diệt rất nhiều, kẻ hàng đầu chẳng biết bao nhiêu; Thôi và Tị nhắm hướng tây chạy trốn, vất vơ như chó lạt nhà, mình biết là không chỗ dung thân, chỉ vào núi rậm đi rồi. — Tào-Tháo thâu quân về đồn nơi ngoài thành Lạc-dương. — Dương-Phụng và Hàng-Tiên, hai bợm thương nghị; « Nay Tào-Tháo lập rồi công cả, ắt giữ trọng quyền, đường nào dung đặng bọn ta. » Bèn vào tâu lệnh Thiên-Tử, chỉ lấy cớ rược theo bọn Thôi và Tị lấy danh; dẫn bổn bộ quân đồn nơi đất Đại-lương đi rồi. — Vua một bữa kia, khiến người đến dinh Tháo, tuyên Tháo vào cung nghị việc. — Tháo nghe có sứ Thiên-Tử đến, thỉnh vào; chỉn thấy người ấy mày xanh mắt trong, tinh thần đầy đủ. — Tháo tưởng thầm trong lòng rằng: « Nay Đông-quận mất mùa lắm, quan liêu binh dân đều có sắc đói, người nầy sao lại đặng một mình mập. » — Nhơn mới hỏi đó rằng: « Ông tôn nhan dẫy dặng, điều trị vật chi mà đến vậy? » — Thưa rằng: « Tôi không dùng phép chi khác sữ ăn lợt ba mươi năm vậy. » — Tháo bèn cúi đầu. — Lại hỏi rằng: « Ông chịu chức chi? » — Thưa rằng: Tôi cử vào Hiếu-Liêm, nguyên làm Tùng-sự Viên-Thiệu, Trương-Vương, nay nghe lệnh Thiên-tử huờn hương, chỉn đến chầu. phong

quan là Chánh-nghị-lang, người ở Tê-âm Định-đào họ Đổng tên Chiêu, tự Công-Nhơn. — Tào-Tháo đứng dậy nói: Tôi nghe tên đã lâu vậy, may đặng gặp như vầy.» Mới bày rượu trong trướng thết đải; khiến với Tuân-Vức đặng thăm nhau. — Bổng có người báo rằng, một trận quân qua hướng đông mà đi, chẳng biết người nào.» Tháo kiếp sai người đi thám. Đổng-Chiêu nói: «Người ấy là tướng củ của Lý-Thôi là Dương-Phụng với soái Bạch-Ba là Hàng-Tiên, nhơn Minh-công đến đây nên dẫn quân qua đất Đại-lương vậy.» — Tháo nói: «Chẳng phải là nghi Tháo chăng?» — Chiêu nói: Ấy là bọn không mưu, Minh-công nào ắt lo đó.» — Tháo lại nói: «Lý, Quách hai giặc đi ấy, dường nào?» — Chiêu nói: «Hùm không vấu chim không cánh, chẳng lâu, ắt bị Minh-công bắt đặng, chẳng đủ ngự ý.» — Tháo thấy Chiêu nói năng trúng lý, bèn hỏi việc đại sự của Triều-đình. — Chiêu nói: «Minh-công dấy nghĩa binh, trừ kẻ bạo loạn, vào triều phụ tá lệnh Thiên-tử, ấy là công ngũ bá vậy; chỉn các tướng người khác lòng kẻ ý trái, chưa ắt phục tùng, nay nếu ở đây e có đều chẳng tiện, duy dời giá qua Hứa-đô ấy là thượng sách; song Triều-đình dời dạt, mới về kinh sư, xa gần ngữa trông, đặng dở an một buổi, nay lại dời giá, chẳng nhằm lòng chúng; và lại, làm đều chi phi thường; ắt có công phi thường; xin Tướng-quân quyết tính lấy.» — Tháo nắm tay Chiêu mà cười, rằng: «ấy là bổn chí của ta vậy; chỉn Dương-Phụng ở Đại-lương, còn Đại-thần ở trong triều có biến chi khác chăng?» Chiêu nói: «Dể vậy: gởi thơ cho Dương-Phụng trước an thửa lòng; Cáo rỏ với Đại-thần, lấy cớ kinh sư không lương, muốn xe giá qua Hứa-đô gần Lổ-Dương cho dể chuyên vận lương thực, ngỏ không thiếu lâu, và khỏi lo xa cách; các Đại-thần nghe lời ấy, dương theo vậy.» — Tháo cả mừng.» — Chiêu tạ xin lui. — Tháo nắm tay nói: «Phàm Tháo toan đặng đều chi, đều theo lời ông dạy vậy.» Chiêu xưng tạ mà đi về.

(Sau sẽ tiếp theo.)

CANAVAGGIO

Liệc nữ truyện.

Đời vua Sùng-Trinh, triều Minh, cả nước Trung quốc biến lớn: Mùa màng thất phát, binh hoạn lưu niên; lại thêm thiên hạ hổn tạp, bất kỳ Tĩnh Châu, Phủ hay là huyện nào, đâu đâu đều xưng hùng xưng bá. Trong triều thì bị giặt Lý-Sấm-tặt loạn kinh sư; ngoài bốn phương phong khởi; nhơn dân đó tháng. Đến đổi có nhà nghèo nàn phải bán con mà ăn, mà còn chưa hết đói khác.

Thuở ấy tại tỉnh Quí-châu, là nơi sám tịch, non núi cả ngàn, lại càng thêm khó làm ăn hơn nữa. Tĩnh nầy tục hay ăn thịt người, chẳng những là cơn bất loạn, đời thái bình, cũng có một hai khi nghe; không biết tục mọi rợ như thế là bày ra những đời nào. Nhứt là trong cơn hoạn loạn như vầy, người lại dể kiếm thế mà ăn nhau; không kể gì tàng bại luân thường, trái cùng thiên đạo.

Có một nhà họ Lâm là con nhà học trò, sanh đặng năm đứa con; một bữa kia vợ chồng mới bàn soạn cùng nhau, muốn đi bán hai đứa con nhỏ mà nuôi ba đứa lớn. Khi vợ chồng bàn tính, toan lìa xương thịt, thì đứa con gái lớn, tên là Lâm-Anh vừa 18 tuổi lén nghe, vùng khóc lên mà thưa rằng: Xin cha mẹ bán con mà nuôi lấy bốn đứa em dại của tôi. — Thân tôi là gái, rủi sanh gặp đời tai biến, thế cuộc đổi dời ít gì mà sống, không thể đền bồi công sanh thành dưỡng dục thì chớ, mà lại để cho hai em dại chí ly, mẹ cha khổ sở. Chớ như em tôi là trai mai sau còn kế lấy tông môn, nhang khói cho ông bà; xin mẹ cha đánh liều phận con dường như trong tháng súc nồi, bán lấy tiền nuôi em lớn nhỏ.

Vợ chồng họ Lâm không đành, bèn đức con mà rằng: Đất trời phụ bạc, cha mẹ đành liều, thà hai em con tuổi tác âu xung, bán chắc bớt chắc chiều cực khổ. Chớ phận con bây giờ là: Đã nên vai nên vẻ, khi hôm mai cha mẹ còn nhờ.

Nàng Lâm-Anh cứ khóc mà thưa rằng: Nay như cha mẹ không đành, con cũng đánh liều mạng một, ít gì còn nắm cốt, tiếc chi thân phận má hồng, trong tháng dường rủi biết sao xong bề cũng chết lớn rồi cũng chết. Vợ chồng họ Lâm túng phải tùng quyền đem nàng Lâm-Anh mà đi bán.

Ôi thôi! Lúc nầy thừa cơ nhằm cơn hoạn loạn, loài sơn giả hay xuống đồng nội kiếm ăn; gặp người lấy của, gặp vật ăn ngang; Có nhiều khi túng tụ năm ba mươi người, bắt con nhà cô

thế làm thịt ăn tươi; không kiên, có trời đất không biết lương tâm là gì. Bởi vậy cho nên có nhiều người tham tâm đến đổi đi mua con nhà nghèo khó xấu hèn về làm hàng bán cho loài vô tâm mà thủ lợi.

Cực chẳng đã người họ Lâm đem con gái đi bán lại lầm cho người làm nghề hàng thịt người

Thương hại cho người đời, sự bất đắt dĩ, sanh nhằm đời loạn: mạng mạch không bằng thú vật ở lúc thái-bình. Khi họ Lâm đem con tới bán rồi, cũng ôn ỷ thỏ thang sự mình bèn, hại cùng năn nỉ gởi gắm con mình cho người mua. Ai dè người đời ít thiệt, biết đâu mà tính người mua kiếm đều dổi ngọt, gạt gẩm mà rằng: Tuy nay là lời buôn bán, song thiệt dạ cũng muốn gắn keo sơn, mai sau dầu phước đặng thầy kỳ lân, thì hai họ dời dời kết tóc: (Bởi con gái nhà họ Lâm cũng đẹp. Bởi vậy: cho nên họ Lâm mầng thầm lấy bạc mà về Không dè họ Lâm ra vừa khỏi cửa; thì tên làm hàng thịt đem nàng Lâm-Anh mà nhốt vào củi, để dưới nhà sau, đợi cho đông người thương lữ sẽ phân thây bán thịt lấy lời. Ôi thôi! Nàng Lâm-Anh bây giờ đến nước, thế phải liều mình, trước đền ơn trả thảo cho mẹ cha, sau rở tiếc làm người trong thế giái; cho nên cắn răng không hề mở miệng; những than thở phận nhà sống thác đà chẳng tiết chi thân; thương cha mẹ tác cao tuổi lớn; bốn em dại sữa măng biết đặng muối trần cam thay thế cho mình. Ai dè. Trời xanh không phụ người ngay thảo; cho nên chiều lại rồi thì có ông Trần-huy-Tiên là quan Tổng-trấn Lưỡng-Giang, xin hưu trí về nhà, khi kinh quá nơi quán thì trời vừa tối, cho nên thầy tớ bạn bè vào quán nầy mà ngủ đậu, cùng ăn uống phòng chờ sáng có về nhà. Khi cơm tối ăn bải rồi,

(Sau sẽ tiếp theo.)

CÁI-VĨNG NGUYỄN-VIẾT-KHƯƠNG,
phụng soạn.

Quảng văn thi cuộc.

(cuộc thứ nhứt)

Nay muốn mở một cuộc thông đồng cho văn nhơn tài tử xa gần vui chơi với nhau cho dễ. Tuy xa cách mặt dầu, chớ cũng đồng thinh khí.

Xưa nay, ai nầy đều biết bài thơ «Lão-kì qui-y» là hay, không ai họa lại được cho bằng. Vậy nay đổi, ngược lại ra đề như sau nầy mà làm thử coi có hay chăng.

«Thanh ny hồi tục»

Xin chư đại nhơn tài tử rảnh làm chơi vận chi cũng được, làm rồi xin biên ra ký tên cùng để chỗ ở, bỏ vào thơ gởi cho M. Huế, thầy giáo trường Bến-tre, sẽ ra công khó, mời những kẻ lão thành văn nhơn tài tử nhóm lại duợt coi, sắp theo thứ lớp. Ba bài, thứ nhứt, thứ nhì, thứ ba sẽ biên gởi xin in vào Nhựt-trình cho chư quí-viên nhãn lãm.

Lại thầy ấy sẽ kính gởi cho ông chủ bút bài thơ thứ nhứt một bộ sách coi chơi, lấy tình con nhà mộ điệu với nhau.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa

(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông *Le Bret*, là quản-lý Công-ti ở tại Saigòn, đường Bonnard số 39, xin kính rao cho thiên-hạ đặng hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép đợi-lý cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi.

Ấy vậy, xin những người có cang dự đến việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng ngừa kẻ lộng quyền lấy thanh giá của Công-ti mà đến khuyên lơn cho thiên hạ lầm theo các việc lỳ tài trái trong qui chế chương trình của Côngti.

Cáo Bạch.

Người đau mới mạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí châu du, người hay suy nghĩ cùng kẻ yếu gầy, mà muốn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc hiệu Glycéro kola hay là Glicéro-Arsenié của thầy Henry Mure.

Bán tại tiệm thầy Bérenguier ở Saigon mỗi ve giá bốn quan năm tiền tây, còn mua một lược hai ve thì giá tám quan.

BỔN QUÁN CẨN TÍN

Bổn quán kỉnh ít lời trước kiều lỏi với chư quí hữu, sau xin trần tình cho rỏ lẻ đục trong: Nhựt trình Nông-cổ-mín-đàm lập từ 1er août 1901, đến nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn của các quí-hữu mua mà xem đặng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quí-hữu xét coi. anh em chúng tôi, chẳng những lổ công mà thôi, mà lại lổ tiền nữa. Tuy vậy mà đều làm hữu ít cho người, thì anh em chúng tôi dầu lổ công dầu lổ tiền, cũng chẳng mỏi chí, nguyện làm sao cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là ít người muốn xem mà thôi, mà lại trong sổ ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lẻ đã trả tiền. Xin coi như vậy thì hẹp cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin đam trọn những chư vị chưa trả vô, nhựt trình nầy, đặng nhắc cho nhớ rỏ, rảng gởi bạc đến cho bổn quán, dùng mà xài đở kẻo lổ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà hỏi tiền, vì thiếu và lổ nên phải hỏi.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỔ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT TRA-VINH		
1er Août 1901	1	Điếu, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
»	2	Sơn-Phịch, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
»	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngải-thập	1 id.
»	4	Võ-văn-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
»	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
»	6	Nguyễn-văn-Hợi, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
»	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Đại-dư, Ngải-long-thượng	1 id.
»	8	Thạch-Âm, cai-tổng	Hiếu-tử	1 id.
»	9	Hồng-khánh-Vân, phó-tổng	Tiểu-cần	1 id.
»	10	Nguyễn-văn-Búc, cai-tổng	Hưng-nhơn, Ngải-long-thượng	1 id.
»	11	Trần-văn-Tập, phó-tổng	Trà-nhiêu-thượng	1 id.
»	12	Trang-văn-Chử, cai-tổng	Thạnh-nguyên	1 id.
»	13	Sơn-Keo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
»	14	Hồ-văn-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	16	Phạm-văn-Lồi, hương-sư	Long-thế, Bình-trị-hạ	1 id.
»	17	Nguyễn-văn-Phương, hương-chủ	An-tịnh, Thạnh-hòa-trung	1 id.
»	18	Trần-ngọc-Chưởng,	Cầm-huê, Bình-hóa	6 tháng
		HẠT MY-THO		
1er Août 1901	19	Đoàn-văn-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
»	20	Đoàn-công-Luận, propriétaire	Mỹ-chánh, Thạnh-phong	1 id.
»	21	Nguyễn-văn-Bình, hội-đồng	Phong-phú	6 tháng
»	22	Ngộ, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
»	23	Hy, huyện	Caibè	1 id.
»	24	Tòng, Interprète	Commissariat	1 id.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỔ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT RACH-GIA		
1er Août 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
»	62	Nguyễn-văn-Nhiêu, Interprète	Tribunal	1 id.
		HẠT CAN-THƠ		
1er Août 1901	25	Võ-văn-Hương, hương-cả	Mỹ-khánh, Định-bảo	1 Năm
»	26	Bùi-hữu-Thoại, hương-thân	Nhơn-nghĩa, id	1 id.
»	27	Nguyễn-thạnh-Trị, hội-đồng thẩm-án	Nhơn-ai, id	1 id.
»	28	Trần-thiện-Quê, hội-đồng	Trà-nóc	1 id.
»	29	Thức, Secrétaire	Perception	1 id.
»	30	Võ-văn-Huỳnh	Tràôn	1 id.
»	31	Phạm-tử-Xuyên, Interprète	àl'étude M. de Cotte	1 id.
»	32	Phạm-quan-Phải, đội-bộ	Hậu-thạnh-định-an	1 id.
		HẠT GÒ-CÔNG		
1er Août 1901	33	Dương-văn-Vạng, secrétaire	Inspection	1 Năm
		HẠT BA-RIA		
»	34	Bùi-thành-Liêm, hội-đồng	Long-điền	1 Năm
»	35	Trần-quan-Thuần, huyện	E. V.	1 id.
»	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id.
»	37	Trần-văn-hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
»	38	Được, phủ	E. V.	1 id.
		HẠT GIA-ĐINH		
»	39	Nhơn, secrétaire	id.	1 Năm
»	40	Phan-quan-Chân secrétaire	id.	1 id.
»	41	Phạm-hữu-Thành id	id.	1 id.
»	42	Nguyễn-văn-Quyên, cai-tổng	Long-vĩnh-hạ	1 id.
»	43	Nguyễn-lộc-Trinh, cai-tổng	An-thành	6 tháng
»	44	Xã-trưởng	Linh-chiểu-tây, An-điền, Thủ-đức	1 Năm
		HẠT BEN-TRE		
»	45	Nguyễn-xuân-Huờn, hội-đồng	Bảo-đức	1 id.
»	46	Đoàn-văn-Song, cai-tổng	Minh-thiện	6 tháng
»	47	Nguyễn-kiên-Hộ, xã-trưởng	An-thạnh, Minh-đạo	1 Năm
»	48	Nguyễn-tương-Hưng, phó-tổng	Minh-đạo	1 id.
»	49	Phạm-trinh-Tường, cai-tổng	Minh-quới	3 tháng
		THÀNH SAI-GON		
»	50	Học, huyện	1er bureau Gouvernememt	1 Năm
»	52	Trụ, Interprète	10, Pellerin,	1 id.
»	53	Hiếu,	Imprimerie Legros	1 id.
»	54	Sáu-hớn,	Messagerie Fluviale	1 id.
»	55	Phong, Secrétaire,	Imprimerie l'opinion,	1 id.
»	56	Thiệt, Employé,	80, Boulevard Charner,	1 id.
»	57	Linh, Employé,	50, Quai Arroyo Chinois	1 id.
»	58	Michel, Chữ,	Conmis, à la Cie Nationale,	1 id.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT SA-DEC		
»	63	Nguyễn-tấn-Quyền, Phó-tổng	Phong-nẫm	1 id.
		HẠT SOC-TRANG		
»	64	Lê-quan-Minh,	Thom-đôn, Vàm giầy-tho,	1 id.
»	65	Huỳnh-văn-Bửu, cai-tổng	Bình-khánh,	1 id.
»	66	Trần-Ngọc-Bính, phó-tổng	Bình-khánh,	1 id.
»	67	Lương-đức-Ngãi, cai-tổng	Bình-hòa,	1 id.
»	68	Trần-văn-Gông phó-tổng,	Bình-hòa,	1 id.
»	69	Trịnh-chấn-Xương,	Bẩy-xàu,	1 id.
»	70	Trịnh-an-Dân,	Bẩy-xàu,	1 id.
		HẠT VINH-LONG		
»	71	Võ-văn-Bài Propriétaire	Hanh-lâm, Bình-thiền	1 id.
		HẠT CHO-LON		
»	72	Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hạ	1 id.
»	73	Nguyễn-văn-Tịnh hội-đồng	Long-hưng-hạ	1 id.
		HẠT THU-DAU-MOT		
»	74	Năng, Propriétaie	Phú-cường	1 id.

NĂM NHÂM DẦN

(1902)

NGÀY LANGSA	THÁNG SÁU LANGSA	NGÀY ANNAM	THÁNG NĂM ANNAM	NGÀY LANGSA	THÁNG SÁU LANGSA	NGÀY ANNAM	THÁNG NĂM ANNAM
1	DIMANCHE	25	CHÚA NHỰT.	16	Lundi	11	Thứ hai.
2	Lundi	26	Thứ hai	17	Mardi	12	Thứ ba
3	Mardi	27	Thứ ba	18	Mercredi	13	Thứ tư
4	Mercredi	28	Thứ tư	19	Jeudi	14	Thứ năm
5	Jeudi	29	Thứ năm	20	Vendredi	15	Thứ sáu
			Tháng năm Annam	21	Samedi	16	Thứ bảy
6	Vendredi	1	Thứ sáu	22	DIMANCHE	17	CHÚA NHỰT.
7	Samedi	2	Thứ bảy	23	Lundi	18	Thứ hai
8	DIMANCHE	3	CHÚA NHỰT.	24	Mardi	19	Thứ ba
9	Lundi	4	Thứ hai	25	Mercredi	20	Thứ tư
10	Mardi	5	Thứ ba	26	Jeudi	21	Thứ năm
11	Mercredi	6	Thứ tư	27	Vendredi	22	Thứ sáu
12	Jeudi	7	Thứ năm	28	Samedi	23	Thứ bảy
13	Vendredi	8	Thứ sáu	29	DIMANCHE	24	CHÚA NHỰT.
14	Samedi	9	Thứ bảy	30	Lundi	25	Thứ hai
15	DIMANCHE	10	CHÚA NHỰT.				

NĂM ĐẦU. — SỐ THỨ 42

NGÀY MỒNG 7 THÁNG 5, NĂM NHÂM-DẦN NGÀY 12 JUIN 1902.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

農賈茗談

CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH	CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO	ANNONCES
Tại Đông-dương: Người bổn quốc mỗi năm.. 5$00	SAIGON	1er Page le cent...... $ 1 50
Tại Đông-dương: Người Langsa cùng ngoại-quốc.. 10 $00.	ĐƯỜNG LAGRANDIÈRE, Số 84.	2e Page le cent...... $ 1 00
Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00		3e Page le cent...... $ 0 80
		4e Page le cent...... $ 0 60

LỜI RAO

Ai muốn mua nhựt-trình, hay là in việc chi vào nhựt-trình, thì cứ do Bổn-quán chủ nhơn mà thương-nghị.

Cấm không ai đặng in Tam-quốc lại như trước nầy vào các thứ sách hay là làm riêng một cuốn cũng không đặng

Cáo bạch.

Ông Paris là quan trạng sư ở tại Saigon, nói cho mấy người làm ruộng đặng hay, ông ấy có một số ruộng lớn tại làng An-thạnh, nay đã có khai mương đắp bờ mẫu rồi, hơn hai trăm mẫu như ai muốn đến mà làm ruộng ấy, thì ông Paris sẽ giao cho mỗi một người là một đôi trâu và năm mẫu ruộng, ông ấy sẽ chịu cây lá cho mà cất nhà mà ở, trong mấy tháng mình làm ruộng thì ông Paris sẽ phát cho mỗi một người một tháng là bảy đồng bạc mà ăn mà làm, còn lúa giồng thì ông Paris sẽ chịu cho, tiền mướn cầy ông ấy cũng sẽ chịu cho nữa, đến mùa gặt thì mình gặt lấy, ông ấy sẽ cho người coi. Khi gặt rồi đạp lúa rồi, sẽ tính tiền trâu trong mấy tháng làm ruộng, mỗi ngày là ba cắt, tính tiền cày bừa trục là hai đồng, và tính tiền giống và tiền mướn cấy mà trừ, tính lúa y thị giá, còn dư lại bao nhiêu thì chia ra làm hai, ông Paris nửa phần, mình nửa phần, còn bạc tháng ông Paris phát cho mà ăn mà làm thì hủy đi không tính tới.

Còn như lúa giống kỳ đầu gieo mạ không đặng tốt, thì ông Paris sẽ mua mạ khác cho mà cấy song đến mùa cũng phải tính tiền mua mạ mà thôi, lại như lúa gặt rồi, đạp rồi mà đặng lúa ít hơn số tiền tính mướn trâu (một ngày ba cắt) tiền cày bừa trục tiền giống tiền mướn cấy, khi đạp đặng bao nhiêu thì giao hết cho ông ấy bấy nhiêu, rồi thì thôi, lo tính làm mùa khác cho khá hơn.

Khi mảng mùa làm ruộng rồi, thì ông Paris sẽ lo có công việc đủ cho mầy người làm ruộng làm cho có mà ăn cho đến mùa tới, ông Paris sẽ giao cho mỗi một người ở làm ruộng hai mươi lăm cao đất đặng có trồng trĩa lầy mà ăn.

Ai muốn biết công chuyện nói trong tờ nầy thì phải đến hỏi ông Đốc-phủ-Phong, là người coi sở ruộng nầy ở tại làng An-thạnh tổng long hưng-hạ. Tỉnh Chợ-lớn, gần bến-lức thì ông Đốc phủ-Phong sẽ cắt nghĩa rỏ ràng cho vì công việc làm thì ông ầy sẽ coi sóc, ầy là một công việc làm ruộng rất dể và tiện lắm cho mầy người làm ruộng nghèo mướn ruộng không đặng, vì không lo lỗ lả chi hết.

Thương cổ luận

(tiếp theo)

II Cách thâu xuất và biên sổ.

Một cuồn sổ thâu, để biên tên những người hùn và hùn mầy phần; cọng lại số đồng là số bạc bổn; ví như một chục muôn. Thì người làm chủ coi tịm ký tên lảnh số hiện bạc bổn đó; và ba người kia là người biên sổ tính toán, người coi bạc và coi đồ cầm, và người thâu và phát đồ, đã nói trong bài trước đó, phải ký tên làm chứng quả người chủ tịm có lảnh số bạc hiện ầy. — Vì sao mà phải ký tên? Vì bốn người đồng giữ mỗi người chìa khóa này, hiệp nhau mới lầy bạc ra đặng. một cuồn sổ xuất, để biên những sự xài phí trong tím số bạc lương của mỗi người phải trả từ tháng và tiền xài phí dầu đèn ăn uống trà rượu. Sổ nầy mỗi ngày mỗi cọng, và ai xuất phải có tên xuất về đều chi, rồi tối ngày cọng, và ký tên.

Một cuồn sổ xuất bạc mà cầm-đồ. Cứ mỗi bữa đến giờ mở cửa tịm cầm-đồ, thì bốn người ầy phải hiệp nhau mà lầy bạc đồng, phỏng số mục bao nhiêu hoặc ba ngàn bốn ngàn chi, lầy ra, biên vào đầu sổ nầy, hiệu cuồn thâu sổ ầy. Đến tối ngày ầy cọng cuồn sổ trường, để biên lại cho mỗi người đến cầm-đồ ầy; số chắc một ngàn rưỡi, thì đem vô sổ xuất nầy mà trừ cái số đã để dự ra đó; thì ắt biết bạc chỉ tồn còn bao nhiêu; rồi cũng bốn người đều ký tên vô làm chứng chắc; đam bạc chỉ tồn trả lại vô tủ chánh đóng lại như củ; để ngày khác sẽ làm y như vậy.

Còn mỗi một anh đều có sổ tay riêng, biên tạm số mục về những bạc phát ra mà cầm-đồ chi, cho tên chi; Anh thâu bạc vô, là bạc của người đến chuộc đồ, vồn bao nhiêu, còn lời bao nhiêu, cũng biên riêng, ầy là cách làm cách biên như vậy đặng tối ngày rồi; sổ của ai đều cọng riêng này, rồi hiệp lại với sổ chánh, coi có phù không. Phép toán gọi là huờn nguyên, (Cách thử cho rỏ biết sai hay là không sai.) Nếu sái hoặc là lộn hoặc là gian kiềm một lát phải ra; vì không có lý sai đặng.

Một cuồn sổ để biên riêng số bạc lời và bạc vồn phân biệt ra, khi người đến chuộc, biên mỗi ngày, đặng để thử coi có phù với sổ trường không; và để kiềm tính cho dể rỏ dể thầy số mục bạc trở lại cho tiệm. Phép biên sổ và phép tính có cách, thì xem coi nó như giây chiền lòi tới cuồn nầy một chút cuồn kia một chút, nó dính qua dính lại với nhau; hễ người mà thông bút toán, nghe sơ cũng rỏ nhiều.

Xem coi thiệt khó mà gian lận, vì đến bốn người, dầu tư vạy cũng khó mà tư vạy.

Còn những sổ y theo lệ của nhà nước định cho mỗi tịm cầm-đồ phải có, đều ầy đã có sẵn rồi, nên khỏi tỏ ra làm chi. Còn cách cầm đồ,

(Sau sẽ tiếp theo.)

LƯƠNG-DỦ-THÚC, Bên-tre.

Tam-quốc-chí tục dịch

(tiếp theo)

Thảo nhơn ngày ầy với các mưu-sỉ nghị lén về việc dời đô. Thuở ầy quan Thị-trung Thái-Sử, lệnh là Vương-Lập nói riêng với Tôn-Chánh, Lựu-Ngại rằng: « Ta xem thiên-văn, từ khỏi mùa xuân, sao Thái-bạch phạm Kim-tinh nơi sao Đầu-sao Ngưu, qua đường thiên-tân sao Huỳnh-hoặc lại đi ngược hiệp với sao Thái-bạch nơi cửa Thiên-quan. Kim với Hỏa giao hội, ắt có Thiên-tử mới ra. Ta xem Đại-Hớn khí số hầu dứt, đất Tấn-ngụy ắt có kẻ hưng. Lại tâu lén với vua Hiến-Đề rằng: « Mạng trời có tới có lui, năm hành không thạnh thường; thay cho Hỏa là thổ vậy; còn thay cho nhà Hớn mà có thiên hạ ầy là tại nơi Ngụy. » Thảo nghe lời đó, khiến người thưa với Lập rằng: « Đã biết ông ngay với Triều-đình, song đạo trời sâu xa lắm, xin chớ nhiều lời. » Thảo lại lầy lời ầy tỏ với Vức. Vức nói: « Nhà-Hớn dùng hỏa-đức là Vượng, mà Minh-

g: là mạng thổ; đất Hứa-đô thuộc thổ, đến
ắt hưng; hỏa hay sanh thổ, còn thổ hay
ợng mộc, chánh hiệp theo lời của Đổng-
êu và Vương-Lập; một ngày kia ắt có kẻ
ng. — Ý của Tháo mới quyết. — Ngày thứ
ra mắt vua, tâu rằng: « Đông-đô bỏ hoan
lâu, sửa lại chưa đặng; lại thêm chuyển
lương thực khó nhọc. Đất Hứa-đô gần
dương, thành quách cung thất, tiền lương
vật cũng đủ dùng; tôi dám cúi xin gát giá
Hứa-đô, xin Bệ-hạ theo lời đó. » — Vua
ng dám không theo; còn quần thần đều
thế của Tháo, cũng không ai dám nghị
Bèn lựa ngày gát giá. — Tháo dẫn quân
tòng; trăm quan đều đi theo, chưa đến
dặm, tới trước một gò cao, bổng có tiếng
iết lớn; vốn là Dương-Phụng và Hàng-Tiên
binh đón đàng. Từ-Dục đương đầu quân
lớn, nói: « Tào-Tháo muốn cướp giá đi
? — Tháo ra ngựa xem, thầy Từ-Dục oai
ng lẩm lẩm, thầm khen rằng lạ mới khiến
a-Trử ra ngựa với Từ-Dục giao chiến. Đao
búa giao nhau, đánh hơn năm mươi hiệp,
ng phân hơn thua. Tháo bèn đánh tiếng
thâu quân với mưu sĩ nghị rằng: « Dương-
ụng với Hàng-Tiên thiệt không đủ nói đến,
Từ-Dục thiệt người lương-tướng vậy; ta
ng nở lầy sức mạnh mà gồm đó, đáng dùng
mà gồm đó. » — Người tùng sỉ cơ hành
n, tên Mảng-Lủng thưa. « Chúa-công chớ
tôi khi trước với Từ-Dục có quen, tôi nay
giả là tiểu tốt, lén vào trong dinh, dùng
nói với đó, cho ngã lòng đặng đến hàng
— Tháo mau y theo lời. — Đêm ầy Mảng-
g dả là lính, lén vào trong đội quân bên
vược đến trước trướng của Từ-Dục; chỉn
Dục đương đuốt, mang giáp mà ngồi.
g xốc đến trước mặt, nghiêng mình mà nói
« Người bạn củ, lâu nay mạnh dổi. —
Dục kinh vụt đứng dậy, xem rỏ lại nói:
gươi phải là người Sơn-Dương, Mảng-
inh chăng; chuyện chi đến đây? » —
g nói: « Tôi hiệu làm tùng sự với Tào-
g-quân, ngày nay nơi trước trận thầy đặng
củ; muốn tỏ một lời, cho nên liều thác
đến đây. » — Dục bèn kéo mời ngồi, hỏi:
n có ý chi? » Lủng nói: « Dỏng và lược
ông, trện đời it có, nài sao mà xuất thân
bọn Dương-Hàng. Còn Tào-tướng-quân là
hùng dời nầy, hay ưa đải hiền sĩ, thiên hạ
đều biết vậy. Ngày nay nơi trận, thầy ông sức mạnh, mười phần kỉnh yêu, cho nên chẳng nở dùng tướng mạnh, mà quyết tử chiến, chỉ khiến Lủng đến mời ông, sao chẳng bỏ chổ tối mà đầu chổ sáng, cọng nên nghiệp cả. » — Dục ngẫm nghỉ dây lâu, rồi thở ra mà than rằng: « Ta vốn biết Phụng và Tiên là chẳng phải người lập nghiệp cả, nài vì theo đó đã lâu rồi; chẳng nở bỏ nhau. » — Lủng nói: « Há chẳng nghe; chim khôn lựa cây mà đổ, tôi hiền chọn chúa mà thờ. Gặp chúa đáng thờ, mà bỏ đi, chẳng phải là đứng trượng-phu vậy. » Dục đứng dậy tạ, nói rằng: « Xin y theo lời ông. » — Lủng nói: « Sao chẳng giết tên Phụng tên Tiên đi, đặng làm lễ ra mắt? » — Dục nói: « Làm tôi mà giết chủ, thiệt là đại bất nghĩa, ta quyết chẳng làm. » — Lủng nói: « Ông thiệt là người nghĩa sĩ vậy. » — Dục bèn dẫn vài mươi tên bộ hạ, đồng với Mảng-Lủng, liền đêm đến đầu Tào-Thảo. — Sớm có người báo với Dương-Phụng hay, Phụng giận lắm, dẫn ngàn quân kị rược theo, kêu lớn nói: « Từ-Dục phản tặc chớ chạy. Trong lúc đương rược theo, bổng nghe một tiếng pháo, trên núi, dưới núi, lửa sáng, quân phục bốn phía đều ra. Tào-Tháo mình dẫn quân ra, nạt lớn nói: « Ta ở đây, chờ đã lâu, chớ cho chạy thoát. — Dương-Phụng cả kinh, mau mau lui binh, chẳng kiệp, bị binh Tào vây. May có Hàng-Tiên dẫn binh đến cứu. Hai bên quân hổn chiến. Dương-Phụng chạy khỏi. — Tào-Tháo nhơn binh đàng kia loạn, thừa thế đánh dẹp; quân sĩ của hai nhà đó, hàng đầu Tào hơn phân nữa. — Dương-Phụng và Hàng-Tiên thế cô, dẫn binh bại qua đầu Viên-Thuật đi rồi.

Tào-Tháo thâu quân về dinh. — Mảng-Lủng dẫn Từ-Dục vào ra mắt. — Tháo cả mầng, hậu đải đó. — Từ đây mới nghinh loan giá đến Hứa-đô. — Cất lập cung thất điện vỏ; dựng nhà tôn-miếu nền xã-tắc, tỉnh đài tư viện nha-môn, tu thành quách kho tàn; phong bọn Đổng-Thừa mười ba người, hàng tước hầu; thưởng có công, phạt có tội, đều nghe theo lời Tào-Tháo sắp đặt. Tháo phong mình làm Đại tướng quân Võ-bình-hầu, dùng Tuận-Vức làm Thị-trung Thượng-thơ lệnh; Tuận-Du làm Quân-sư, Quách-Gia làm Tư-mã tế-tữu, Lưu-Ba làm Tư-không-triện-tào; Mao-Dới, Nhậm-Tuấn làm Điển-nông trung-lang-tướng, thôi đốc lương tiền; Trình-Dục làm Đông-bình-tướng, Phạm-Thành

và Đồng-Chiêu làm lệnh Lạc-dương, Mằng-Lủng làm lệnh Hứa-đô, Hạ-hầu-Đôn, Ha-hầu-Huyên, Tào-Hồng, Tào-Nhơn, làm tướng-quân; Lữ-Kiền, Lý-Điền, Nhạc-Tần, Vu-Cầm, Từ-Dục đều làm Hiệu-húy. Hứa-Trữ, Điển-Vi đều làm Đô-húy; còn bao nhiêu tướng sĩ đều đều phong quan. Đền đây quyền lớn đều về tay Tào-Tháo. Vụ lớn trong Triều-đình phải bẩm trước với Tào-Tháo, rồi sau mới phong tâu lệnh Thiên-tử. — Tào-Tháo đã định việc lớn, bèn thiết yền nơi nhà sau; nhóm các mưu-sĩ cọng nghị, nói: « Lưu-Bị đồn binh nơi Từ-châu, minh lảnh vụ châu-sự, gần đây Lử-Bố lấy cớ bại binh đền đầu đó; Bị khiền ở nơi Tiểu-Bái. Nều hai người ấy đồng lòng, dẩn binh đền phạm, ấy là đều lo nặng lòng lắm; các ông có kè chi hay, khá toan giùm » — Hứa-Trữ thưa: « Nguyện lảnh năm muôn binh ròng, đền chém đầu Lưu-Bị và Lữ-Bố về dưng cho Thừa-tướng. » — Tuân Vức nói: « Tướng-quân mạnh thì có mạnh mà chẳng biết dùng mưu, nay Hứa-đô mới định, chưa khá động dạng dụng binh. Vức có một kè tên là kè cho (Hai hùm đánh lộn mà dành ăn). Nay Lưu-Bị tuy lảnh Từ-châu, chưa đặng chiều mạng; Minh-công khá tâu xin chiếu mạng cho Lưu-Bị làm Châu-mục thiệt thọ nơi Từ-châu; rồi gởi mật thơ dạy giết Lữ-Bố. Việc nên thì Bị hèt tướng mạnh giúp; còn việc chẳng nên, thì Lữ-Bố ắt giết Lưu-Bị, ấy là kè (Nhị-Hổ cạnh thực). — Tháo theo thữa lời tức thì phụng thỉnh chiều mạng, khiên Sứ qua Từ-châu phong Lưu-Bị làm Chinh-đông Tướng-quân, nghi-thành đình-hầu lảnh làm quan-tĩnh Từ-châu và phụ theo một phong mật thơ. — Nói về Lưu-Huyền-Đức ở Từ-châu, nghe Vua về Hứa-đô, đang muốn dưng biểu khánh hạ, bổng báo có Sứ của lệnh Thiên-tử đền, mới ra quách tiếp Sứ vào Quận, lạy vưng ân tứ rồi, thiết yền khoản đãi Sứ Vua. — Sứ nói: Quân hầu đặng ân mạng nầy; thiệt nhờ có Tào Tướng-quân ở trước bệ bảo cử. » — Huyền-Đức xưng tạ. — Người Sứ lấy cái thơ tư ra, trao cho Huyền-Đức, Huyền-Đức xem rồi, nói: » đều nầy xin trèn dung đề nghị kè » — Khi tang tiệt Sứ an nghỉ nơi quán dịch; Huyền-Đức liên đêm với các người thương-nghị việc ấy. — Trương-Phi nói: « Lữ-Bố vốn người không nghĩa, giết nó ngại chi? » — Huyền-Đức nói. « Người cùng thế mới đền đầu ta, ta nều giết đi cũng thiệt bất nghĩa » — Trương-Phi nói: « Với người tốt thì khó vậy ». — Lưu-Bị chẳng theo. — Ngày thứ Lữ-Bố đền khánh hạ. (Huyền-Đức rước vào. — Bố nói: « Nghe ông đặng Triều-đình ân mạng, chỉn đền mừng cho nhau. Huyền-Đức tạ ơn khiêm nhường. Chỉn thấy Trương-Phi cấp gươm lên nhà thính muốn giết Lữ-Bố, Huyền-Đức vội vàng ngặn trở. — Bố cả kinh nói: « Dực-Đức, cớ chi muốn giết ta? » Trương-Phi kêu nói: « Tào-Tháo nói mầy thiệt là đứa vô nghĩa, bảo anh ta giết mầy. — Huyền-Đức lên tiếng nạt nín; rồi dẩn Lữ-Bố vào nhà sau, tỏ thiệt và trao mật thơ của Tào-Tháo ra cho Lữ-Bố xem. — Bố xem rồi khóc, nói: « Ây là Tào-Tháo khiên cho hai anh em ta chẳng hòa với nhau » Huyền-Đức nói: « Anh chớ lo. Lưu-Bị thế chẳng làm đều phi nghĩa như vậy. » Lữ-Bố hai ba lần lạy tạ. — Bị cầm Bố ở lại uống rượu đền chiều mới về. — Quang và Trương hỏi: « Anh có chi chẳng giết Lữ-Bố? » — Huyền-Đức nói: « — Ây là Tào-mạnh-Đức e ta với Lữ-Bố đồng mưu đánh đó, nên dùng kè ấy, khiền ta hai người hại nhau đặng cho nó ở dữa thủ lợi; lẻm sao lại để cho người khiên mình sao? Quang-Công gật đầu « nói » phải. » — Trương-Phi nói: « Ta chỉ cầu giết giặc ấy, đặng dức sự hậu hoạn. » — Huyền-Đức nói: « đều ấy là chẳng phải bực đại Trượng-phu mà làm vậy: » Ngày sau Huyền-Đức đưa Sứ về kinh dưng biểu lạy tạ ân, và thơ trả lời với Tào-Tháo chỉ xin dung chậm chậm đặng tính.

(Sau sẽ tiếp theo.)

CANAVAGGIO

Lạc tại kì trung.

Bổn quán chủ bút nhơn rảnh về thăm nhà, gặp một người sĩ nhơn có danh học khá. Người nầy hỏi: « Chẳng biết tên Trần-giải-Nguơn là người nào ở đâu? hay làm bài (lạc tại kỳ trung). trong bài số 38 việc nàng Triều-Đông, chỗ tả nhan sắc của nàng, tả rằng: xem đền người như Tiên-tữ xuống trần ai còn nhìn tạn mắt đồng Tây-Thi lìa cung nguyệt), Có Tây-Thi nào mà ở cung nguyệt, có lẽ khi người đày tớ của Hằng-Nga chăng? . » Bổn-quán chủ bút cũng rỏ biết không có Tây-Thi ở cung nguyệt, chẳng những là chủ bút rỏ mà thôi, vì một tên sơ học, có học câu (Hậu-nghệ thẻ bôn nguyệt cung nhi vi Thường-Nga) Người xưa nói: ». Vợ anh Hậu-Nghệ chạy vào cung nguyệt mà làm Thường

Nga) là người đẹp lắm. — Đều ấy chẳng khó thấy, duy không rỏ cớ chi mà Trần-giải-Nguơn để câu đó vào bài của mình làm; hoặc lộn hoặc có ý chi; nên mau gởi thơ hỏi sao mà viết câu đó, nay có sĩ nhơn người ta hỏi vậy; xin trả lời.

Ông Trần-giải-Nguơn trả lời và xin bổn-quán cũng để cái đề (Lạc tại kỳ trung), trọn lời hỏi và lời trả lời; vì trong đó đều có lời vui.

Lời đáp

Bởi câu đề là: Lạc tại kì trung, mà bài truyện Triều-Đông có đều chi cho vui và có thú vị đâu? Chỉ tã ân ái nhơn nghĩa; cho nên người lám có ý đề một câu cho trái, dặng xem thử văn-nhơn tái-tử, có thấy và hiểu rỏ, thì ắt khen cơ xảo của người viết. nhăm đề ấy là ý làm cho vui mà tức cười riêng; hể có hiểu mới có vui. Và chủ ý là làm một cái máy để xem thể tình coi thử dủ khôn thì đừng kiêu, còn kiêu thì phải mất. — Trần-giải-Nguơn hỏi? Nàng Tây-Thi có sắc hay không? à có. Vì như nàng ở chung trong cung nguyệt với Hằng-Nga, thì phải kém sắc hơn nàng ấy phải không? Nều phải, thì lìa khỏi cung nguyệt thì sắc đẹp một mình khỏi thua ai. — Xin xem cho kỷ, hai câu có ý hết: « Tiên-tử xuống trần mới đẹp hơn người trần. Ví như ở cỏi tiên, thì chưa ắt đẹp hơn người khác. Còn Tây-thi chừa người cung nguyệt ra mới đẹp, chớ gần người ấy có đẹp hơn đâu. Ây đó đều nói nàng Triều-Đông tuy sắc đẹp, mà ý còn nhường kẻ đẹp hơn. Cao nhơn tắc hữu cao nhơn trị, lời nói phải dè, nều không dè thì lầm.

Cũng rỏ biết sĩ nhơn trong lục tỉnh cũng nhiều; đều chưa rỏ biết những người nào có bịnh, nay mới tưởng rằng có người mang bịnh nặng, dầu có thuốc hay cũng khó chữa, duy bạc cho nhiều, thét ra nước mà hàng lổ tai và khỏe con mắt mới bớc bịnh. — Tôi nói bịnh mà chẳng biết tôn-bằng qui-hữu có biết bịnh chi không? Nều tôi tỏ bịnh ấy ra, thì chi cho khỏi chư vị tức cười. Bịnh sĩ nhơn là đau con mắt với lổ tai, làm cho không thèm nghe, không thèm thấy những tiếng phải việc hay của người nên chẳng nghe khen đều chi của ai hết. Cái bịnh làm sao lại làm cho thấy những việc bậy đều quầy tiếng dở, biết mà chê; biết chê chớ không biết khen, thấy chổ bậy chớ không thấy chổ phải. Xem coi có tức cười không? Cách học Thánh-nhơn có nói: « Cuốn phu chi ngôn Thánh-nhơn trạch giên. » — Đền đổi đứa điên mà có một lời phải, thì ngài còn bỏ hết thầy quấy, mà lựa một lời phải thay.

Ít lời sơ, mà nghĩa mật, đặng cho tôn bằng qui-hữu xem kì trung hữu lạc.

TRẦN-GIẢI-NGUƠN.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa

(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông *Le Bret*, là quản-lý Công-ti ở tại Sàigòn, đường Bonnard số 39, xin kỉnh rao cho thiên-hạ đặng hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép đợi-lý, cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi.

Ây vậy, xin những người có cang dự đền việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng ngừa kẻ lộng quyền lấy thanh giá của Công-ti mà đền khuyên lơn cho thiên hạ lầm theo các việc lý tài trái trong qui chế chương trình của Côngti.

Cáo Bạch.

Người đau mới mạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí châu du, người hay suy nghĩ cùng kẻ yêu gầy, mà muốn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc hiệu Glycéro kola hay là Glicéro-Arsenié của thầy Henry Mure.

Bán tại tiệm thầy Bérenguier ở Saigon mỗi ve giá bốn quan năm tiền tây, còn mua một lược hai ve thì giá tám quan.

BỔN QUÁN CẨN TÍN

Bổn quán kỉnh ít lời trước kiêu lỏi với chư quí hữu, sau xin trần tình cho rỏ lẽ dục trong: Nhựt trình Nông-cổ-min-dám lập từ 1er août 1901, đến nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn ıa các quí-hữu mua mà xem đặng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quí hữu xét coi anh em húng tôi, chẳng những lỏ công mà thôi, mà lại lỏ tiền nữa. Tuy vậy mà đều làm hữu ít ıo người, thì anh em chúng tôi dầu lỏ công dầu lỏ tiền, cũng chẳng mỏi chí, nguyện làm ıo cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là ít người muốn xem à thôi, mà lại trong sổ ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lẽ đã trả tiền. Xin ơi như vậy thì hẹp cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin đam trọn những chư vị chưa trả vô, nhựt trình nầy, đặng nhắc cho nhớ, ráng gởi bạc đến cho bổn quán, dùng mà xài đở kẻo lỏ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà ại tiền, vì thiếu và lỏ nên phải hỏi.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT TRA-VINH		
1er Août 1901	1	Điéu, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
»	2	Sơn-Phịch, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
»	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngải-thập	1 id.
»	4	Võ-văn-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
»	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
»	6	Nguyễn-văn-Hợi, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
»	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Đại-dư, Ngải-long-thượng	1 id.
»	8	Thạch-Âm, cai-tổng	Hiếu-tử	1 id.
»	9	Hồng-khánh-Vân, phó-tổng	Tiểu-cần	1 id.
»	10	Nguyễn-văn-Búc, cai-tổng	Hưng-nhơn, Ngải-long-thượng	1 id.
»	11	Trần-văn-Tập, phó-tổng	Trà-nhiêu-thượng	1. id.
»	12	Trang-văn-Chử, cai-tổng	Thạnh-nguyên	1. id.
»	13	Sơn-Keo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
»	14	Hồ-văn-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	16	Phạm-văn-Lồi, hương-sư	Long-thê, Bình-trị-hạ	1 id.
»	17	Nguyễn-văn-Phương, hương-chủ	An-tịnh, Thạnh-hòa-trung	1 id.
»	18	Trần-ngọc-Chưởng,	Cẩm-huê, Bình-hóa	6 tháng
		HẠT MY-THO		
1er Août 1901	19	Đoàn-văn-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
»	20	Đoàn-công-Luận, propriétaire	Mỹ-chánh, Thạnh-phong	1 id.
»	21	Nguyễn-văn-Bình, hội-đồng	Phong-phú	6 tháng
»	22	Ngộ, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
»	23	Hy, huyện	Caibè	1 id.
»	24	Tòng, Interprète	Commissariat	1 id.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT RACH-GIA		
1er Août 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
		HẠT CAN-THƠ		
1er Août 1901	25	Võ-văn-Hương, hương cả	Mỹ-khánh, Định-bảo	1 Năm
»	26	Bùi-hữu-Thoại, hương-thân	Nhơn-nghĩa, id	1 id.
»	27	Nguyễn-thạnh-Trị, hội-đồng thẩm-án	Nhơn-ai, id	1 id.
»	28	Trần-thiện-Quê, hội-đồng	Trà-nóc	1 id.
»	29	Thức, Secrétaire	Perception	1 id.
»	30	Võ-văn-Huỳnh	Tràôn	1 id.
		HẠT GÒ-CÔNG		
1er Août 1901	33	Dương-văn-Vạng, secrétaire	Inspection	1 Năm
		HẠT BA-RIA		
»	34	Bùi-thành-Liêm, hội-đồng	Long-điền	1 Năm
»	35	Trần-quan-Thuấn, huyện	E. V.	1 id.
»	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id.
»	37	Trần-văn-hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
»	38	Được, phủ	E. V.	1 id.
		HẠT GIA-ĐINH		
»	39	Nhơn, secrétaire	id.	1 Năm
»	40	Phan-quan-Chân secrétaire	id.	1 id.
»	41	Phạm-hữu-Thành id	id.	1 id.
»	42	Nguyễn-văn-Quyền, cai-tổng	Long-vĩnh-hạ	1 id.
»	43	Nguyễn-lộc-Trinh, cai-tổng	An-thành	6 tháng
»	44	Xã-trưởng	Linh-chiểu-tây, An-điền, Thủ-đức	1 Năm
		HẠT BEN-TRE		
»	45	Nguyễn-xuân-Quờn, hội-đồng	Bảo-đức	1 id.
»	46	Đoàn-văn-Song, cai-tổng	Minh-thiện	6 tháng
»	47	Nguyễn-kiên-Hộ, xã-trưởng	An-thạnh, Minh-dạo	1 Năm
»	48	Nguyễn-tương-Hưng, phó-tổng	Minh-dạo	1 id.
»	49	Phạm-trinh-Tường, cai-tổng	Minh-quới	3 tháng
		THÀNH SAI-GON		
»	50	Học, huyện	1er bureau Gouvernememt	1 Năm
»	52	Trụ, Interprète	10, Pellerin,	1 id.
»	53	Hiếu,	Imprimerie Legros	1 id.
»	51			1 id.
»	55	Phong, Secrétaire,	Imprimerie l'opinion,	1 id.
»	56	Thiệt, Employé,	80, Boulevard Charner,	1 id.
»	57	Linh, Employé,	50, Quai Arroyo Chinois,	1 id.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỔ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT SA-DEC		
»	63	Nguyễn-tấn-Quyền, Phó-tổng	Phong-mầm	1 id.
		HẠT SOC-TRANG		
»	64	Lê-quan-Minh, ...	Thom-đồn, Vàm giầy-tho, ...	1 id.
»	65	Huỳnh-văn-Bữu, cai-tổng	Định-khánh, ...	1 id.
»	66	Trần-Ngọc-Bính, phó-tổng	Định-khánh, ...	1 id.
»	67	Lương-đức-Ngải, cai-tổng	Định-hòa, ...	1 id.
»	68	Trần-văn-Góng phó-tổng, ...	Bình-hòa, ...	1 id.
		HẠT VINH-LONG		
»	71	Võ-văn-Đài Propriétaire	Hanh-lâm, Bình-thiên	1 id.
		HẠT CHO-LON		
»	72	Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hạ	1 id.
»	73	Nguyễn-văn-Tịnh hội-đồng	Long-hưng-hạ	1 id.
		HẠT THU-DAU-MOT		
»	74	Năng, Propriétaie	Phú-cường	1 id.

NĂM NHÂM DẦN

(1902)

NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NĂM ANNAM	NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NĂM ANNAM
1	DIMANCHE	25	CHÚA NHỰT.	16	Lundi	11	Thứ hai
2	Lundi	26	Thứ hai	17	Mardi	12	Thứ ba
3	Mardi	27	Thứ ba	18	Mercredi	13	Thứ tư
4	Mercredi	28	Thứ tư	19	Jeudi	14	Thứ năm
5	Jeudi	29	Thứ năm	20	Vendredi	15	Thứ sáu
			Tháng năm Annam	21	Samedi	16	Thứ bảy
6	Vendredi	1	Thứ sáu	22	DIMANCHE	17	CHÚA NHỰT.
7	Samedi	2	Thứ bảy	23	Lundi	18	Thứ hai
8	DIMANCHE	3	CHÚA NHỰT.	24	Mardi	19	Thứ ba
9	Lundi	4	Thứ hai	25	Mercredi	20	Thứ tư
10	Mardi	5	Thứ ba	26	Jeudi	21	Thứ năm
11	Mercredi	6	Thứ tư	27	Vendredi	22	Thứ sáu
12	Jeudi	7	Thứ năm	28	Samedi	23	Thứ bảy
13	Vendredi	8	Thứ sáu	29	DIMANCHE	24	CHÚA NHỰT.
14	Samedi	9	Thứ bảy	30	Lundi	25	Thứ hai
15	DIMANCHE	10	CHÚA NHỰT.				

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & Cie. *Le Gérant* CANAVAGGIO.

NĂM ĐẦU. — SỐ THỨ 43

NGÀY 14 THÁNG 5, NĂM NHÂM-DẦN — NGÀY 19 JUIN 1902.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

農賈茗談

CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH	CHỦ NHƠN : CANAVAGGIO	ANNONCES
Tại Đông-dương: Người bổn quốc mỗi năm.. 5 $ 00; Người Langsa cũng ngoại-quốc... 10 $ 00.	SAIGON	1er Page le cent...... $ 1 50
Tại pháp cũng ngoại quốc 10. 00	ĐƯỜNG LAGRANDIÈRE, Số 84.	2e Page le cent...... $ 1 00
		3e Page le cent...... $ 0 80
		4e Page le cent...... $ 0 60

LỜI RAO

Ai muốn mua nhựt-trình, hay là in việc chi vào nhựt-trình thì cứ do Bổn-quán chủ nhơn mà thương-nghị.

Cấm không ai đặng in Tam-quốc lại, như trước nầy vào các thứ sách hay là làm riêng một cuồn cũng không đặng.

Thương cổ luận

(*tiếp theo*)

III Cách cầm đồ

Đồ đeo hoặc vàng, bạc hay là đồng xứng, thì phải lựa người cho biết rỏ đồ tốt xấu thiệt giã, xi mạ người mà biết đặng mổi cách gian xảo của người đời nầy, thường hay làm, thì lảnh phần coi đồ cầm, và coi bạc thau vỏ cũng vậy.

Còn đến như ngọc, hoặc thủy xoàng hoặc trân-châu thiệt là vật khó coi thiệt giã, cũng vì đời nầy nhiều nước tài hay, làm giã mà giống in thiệt ; vậy thì có cầm những đồ báu ấy, thì phải lựa theo người mà cầm . Nghĩa là những người quen biết danh giá ; chừa ra những kẻ lạ và phi thường diện mạo cũng chớ khá tin.

Ví như những đồ cổ hoặc đồ trà, lục-bình, tô kiểu hay là ngộng rượu, chế rượu, đồ thời dụng với đồ cổ khác nhau nhiều lắm, nét vẻ cũng khác và nước men cũng khác, tuy khác, mà người nào từng thấy, thì dể biết ; khó cho những người chưa từng mà thôi.

Nhưng vậy mà có một đều dể lắm nghĩa là người nào mà lảnh phần xem coi những đồ đam đến tiệm mình, thì đừng có kiêu tư, đừng có khi tâm, đừng có nghe lời người chuốt ngọt, đừng có làm bộ thông thuột nhiều, thủng thẳng xem đi xét lại cho kỹ, cho [illegible] có gặp đều chi, phải cho dè dặc cẩn thận. Vì sao ? cũng vì là của vốn nhiều người, lợi hại bạc muôn, mà người ta, đã có lòng phú thát tin cậy mình thì

phận của mình, cho bởi đủ cái công của nhiều người có vốn, mà tin mình. Ấy là biết đạo làm người, người mà đặng vậy, dầu đều chi cho khó mấy, nó cũng trở ra dể. Vì không lấm không sai, không gắp, không kiêu. trong cái việc bổn phận mình, chớ khinh mà ưa những đều vui trong giây phút đẹp trong nháy mắt, là đều vô ích. Người mà đặng vậy, xem coi, có phải là dể không ? Cứ một đều thì tắc hành, phi tắc chỉ, thì là đủ.

Về những đồ hàng dể tơ lụa khăn áo thì cứ cầm lấy những đồ còn mới, còn tốt xin chớ có thâu nạp những đồ củ lắm, chắc người đi cầm phải bỏ, hể bỏ thì đủ sáu tháng mới đặng bán nếu bán không ai mua, thì tịm lổ. Vậy cho nên xin một đều phải cẩn thận mới đặng.

Định giá cầm :

Đều nầy là đều khó hạng nhứt trong phép cầm đồ, tôi hiểu rằng chư vị chưa nghỉ đến thì tưởng dể vì xem ra thì dể. Còn tôi thì nghĩ là khó, vì xét lại cho kỷ, thiệt là khó lắm.

Một đều khó, là vàng có cao thấp đồ có khéo vụng, ngọc có tốt xấu khách có hậu-bạc.

Hai đều khó, là đồ có ngay gian vật nhiều thiệt giả ;

Ba đều khó, là định giá khinh, thì người trọng chẳng thèm cầm ; còn ra giá trọng, bị kẻ khinh hay gạt gẫm.

Bốn đều khó, là không phân biệt, việc làm ra lộn xộn, còn chẳng công bình phải có chuyện đôi co.

Xem coi khó là dường nào ? Vậy việc coi đồ cầm, thử bạc vàng, thì phải lựa người độ lượng phân minh, sáo thông thời vụ, đặng cho rỏ vàng thì vàng mà phải có giá trọng giá khinh, còn ngọc cũng ngọc cho biết định cao định thấp.

Định sơ :

Vàng y thiệt tốt chẳng phải đồ dậu hoặc kiển, vàng trơng vàng chạm, hột hay là cà-rá cứ lấy giá hai phần ba trong giá thường của vàng. Vàng đồ dậu thì phân nữa giá thường.

Ngọc xoàng cùng trân châu vô giá (ấy là khó lắm).

Đồ mặc tơ lụa nhiều vần cứ một phần ba trong giá mua.

Ấy là định phỏng, chớ đều khó nầy sẽ phủ thác cho người lảnh việc ấy.

Bởi vậy đến lúc lựa người mà để việc có một đều lựa cho phải cho nhầm thì đặng ; xét lại cũng chẳng khác chi lựa một tay tướng dởi có trí, để cho người kiêm cơ nhi tát, thì là hơn. Đều nầy là luận sơ, ví như đến công việc thành tôi nguyện hết sức tôi phân trần cách diều lý cho. Cách cầm đồ chung.

(Sau sẽ ; tiếp đều khác)

LƯƠNG-DŨ-THÚC, Bến-tre.

Tam-quốc-chí tục dịch

(tiếp theo.)

Sứ vua về ra mắt Tào-Tháo, nói lại việc Huyền-Đức không giết Lữ-Bố, Tháo hỏi Tuân-Vứt rằng : Kế ấy chẳng thành, nài sao ? — Vứt thưa : « Có một kế khác, tên là kế (Xúi hùm nuốt muông lang.). — Tháo hỏi : « Kế ra làm sao ? » — Vứt thưa : « Khá thầm sai người qua chổ Viên-Thuật ở mà rao báo, nói rằng : Lưu-Bị dưng mật biểu, xin trị Nam-quận. Thuật nghe lời đó, ắt giận rồi đánh Bị. Rồi ông chiếu rỏ ra bảo Lưu-Bị đánh Viên-Thuật. Hai dàng đánh với nhau, Lữ-Bố ắt sanh dị tâm. Ấy là kế xúi hùm nuốt muôn-lang vậy. » — Tháo cả mừng, trước sai người đến xứ Viên-Thuật, sau dã chiếu Thiên-tử khiến người qua Từ-châu.

Huyền-Đức ở Từ-châu, nghe sứ vua đến, ra ngoài quách nghinh tiếp, mở chiếu ra dọc, chỉn khiến dấy binh đánh Viên-Thuật ; Huyền-Đức lãnh mạng ; đưa người sứ về trước. — Mê-Trước nói : « Đều nầy cũng là kế của Tào-Tháo nữa. » — Huyền-Đức nói : « Tuy thiệt là kế, mà mạng vua chẳng khá trái vậy. » — Bèn điểm quân mã, nội ngày lên đàng. — Tôn-Càng nói : « Trước hết khá để người giữ thành cho an. » — Huyền-Đức hỏi : « Trong hai em, ai khá giữ thành ? » — Quang-Công thưa : « Em xin giữ thành nầy. » — Huyền-Đức nói : « Ta sớm tối muốn cùng em nghị việc, há khá lìa nhau. » Trương-Phi thưa : « Em xin giữ thành nầy » Huyền-Đức nói : « Em giữ chẳng đặng thành nầy ; một là uống rượu rồi, thì cang cường, đánh đập quân lính, hai là làm việc chi đều khinh dể, chẳng theo người cang, vậy ta chẳng an lòng. » — Trương-Phi thưa : « Em từ đây sắp dến không uống rượu, chẳng đánh quân lính, các đều, đều nghe người khuyên cang thì xong. » — Mê-

Trước nói : « Chỉ e miệng không theo lòng. » — Phi giận nói : « Ta theo anh ta đã lâu năm chưa tấn thất tín, ngươi làm sao khinh dể ta ? » — Huyền-Đức nói : « Em tuy nói như vậy, chớ anh trọn chẳng an lòng. » Lại xin Trần-nguơn-Long giúp đỡ, sớm tối, khiến it uống rượu ; và chớ để lỗi việc » Trần-Đăng lên tiếng chịu. — Huyền-Đức, phân phú rồi, bèn kéo quân mã, quân bộ, ba muôn lìa Từ-châu trong Nam-dương tấn phát.

Viên-Thuật nghe đồn Lưu-Bị dưng biểu, muốn dực Châu-huyện, giận lắm nói : « Thằng dệt-chiếu, đóng-dép, dã chiếm cứ quận lớn với các chư hầu đồng hàng, ta đang muốn đánh nó, nó lại tính trước ta, thiệt đáng giận lắm. » — Bèn sai Kỷ-Linh dấy binh mười muôn, kéo riếc qua Từ-Châu. Hai bên nhóm quân nơi đất Hu-gi ; Huyền-Đức ít binh hạ trại kế núi và gần mé nước. — Tên Kỷ-Linh, người Sơn-đông, dùng cây dao lớn ba mũi, nặng năm mươi cân. Ngày ấy dẫn binh ra trận cả mắng Lưu-Bị rằng : « Đứa thôn phu sao dám lấn, bờ cỏi ta ? » — Huyền-Đức nói : « Ta vưng chiếu lệnh Thiên-tử bắt tội kẻ làm tôi nghịch, ngươi nay dám đến cự sao, tội đáng chém đầu. » — Kỷ-Linh giận dữ, dục ngựa múa đao, đến chém Huyền-Đức. — Quang-Công nạt lớn nói : « Đứa thất phu chớ khá ỷ mạnh. » — Ra ngựa đánh với Kỷ-Linh, liền ba mươi hiệp, chẳng phân hơn thua. — Kỷ-Linh kêu lớn nói : « Nghỉ một chút. » — Quang-Công bèn trở ngựa về trận đứng chờ. — Kỷ-Linh mới khiến phó tướng là Tuân-Chánh ra ngựa. — Quang-Công nói : « Bảo Kỷ-Linh ra đánh với ta coi ai hơn thua. » — Tuân-Chánh nói : « Ngươi là tướng nhỏ vô danh, chẳng phải người xứng tay với Tướng-quân Kỷ-Linh. » — Quang-Công cả giận, thẳng đến đánh Tuân-Chánh ; giao ngựa một hiệp chém Tuân-Chánh dưới ngựa. Huyền-Đức dục binh riếc đến ; Kỷ-Linh cả thua, lui binh cố thủ nơi cửa Hoài-âm, chẳng dám ra giao chiến ; chỉ khiến quân sĩ đến cướp dinh dực trại ; đều bị binh Từ-châu giết thua, dễ dẹp vụ hai binh cự với nhau lại. — Nói về Trương-Phi, từ đưa Huyền-Đức đến sau mỗi tạp sự phú cho Trần-nguơn-Long quản lý ; còn quân cơ việc lớn thì mình xem xét. — Một ngày kia, thiết yến mời các quan thú tiệc. Các người ngồi yên rồi, Trương-Phi nói rằng : « Anh ta khi ra đi, dặn ta ít uống rượu, vì e sanh lỗi việc ; thôi các quan ngày nay hết thảy phải uống cho say, rồi mai sẽ cấm rượu ; giúp ta giữ thành, ngày nay chỉn uống cho vùi. — Nói rồi đứng dậy với các quan bưng chén ; rượu rót đến trước mặt Tào-Báo, Báo nói : « Ta theo lời trời răng, chẳng hề uống rượu. » — Phi nói : « Bợm đánh giặc, sao lại chẳng uống rượu ; ta muốn ngươi uống một chén. » — Báo sợ hải cực chẳng dã, gắn uống một chén. Trương-Phi rót giáp vòng các quan rồi, mình rót cho mình chén lớn uống liền hơn vài mươi chén ; say vùi, rồi lại đứng dậy châm thêm cho các quan ; rượu đến Tào-Báo. — Báo nói : « Tôi thiệt uống nữa không đặng. » — Phi nói : « Người đã biết uống, sao lại thôi từ ? » — Báo hai ba lần không uống. Phi bị say rượu, vì rượu phát giận nói : « Ngươi trái tướng lệnh của ta, đánh một trăm. » Mới kêu quân sĩ bắt dè xuống. — Trần-nguơn-Long nói : « Ông Huyền-Đức lúc ra đi, cũng có phân phú với người nhiều đều. » — Phi nói : « Người là quan văn, chỉ coi lấy việc văn, chớ đến mà dạy ta. » — Tào-Báo không nài, chỉ cầu xin tha, nói : « Ông Dực-Đức, xin vì rể tôi, đặng tha tôi. » — Phi hỏi : « Rể ngươi là ai » — Báo thưa : « Là Lữ-Bố » Phi cả giận nói : « Ta thiệt không muốn đánh ngươi, ngươi lại đem Lữ-Bố nhát ta, ta quyết đánh ngươi, cũng như đánh Lữ-Bố vậy. » Các người khuyên cang không nghe, đem Tào-Báo đánh đến năm mươi. Mấy người khẩn khẩn xin tha mới thôi. — Tiệc tan, Tào-Báo về hận Trương-Phi, liền đêm sai người đem hai phong thơ qua Tiểu-bái cho Lữ-Bố, thuật việc Trương-Phi vô lễ, và Huyền-Đức đã qua Hoài-nam, đêm nay thừa lúc Phi say, khá dẫn binh đến lấy Từ-châu, chớ khá lầm cơ hội nầy. — Lữ-Bố xem thơ rồi, thỉnh Trần-Cung đến thương nghị. — Cung nói : « Tiểu-bái nguyên chẳng phải chổ ở lâu dặng, nay Từ-châu đã có thể đặng, khá nhơn hở mà lấy ; nều bỏ không lấy, sau có ăn năn cũng muộn. » — Bố theo lời đó, liền mang giáp lên ngựa, lãnh năm trăm quân đi trước, khiến Trần-Cung dẫn đại quân đi kế, và Cao-Thuận dẫn quân theo sau tấn phát. — Tiểu-bái khỏi Từ-châu, chỉ bốn mươi lăm dặm, hể lên ngựa đến liền ; Lữ-Bố đến dưới thành lối chừng canh tư, trăn tỏ ; trên thành không hay. Bố đến bên cửa thành kêu, nói : « Lưu-sứ-quân có cơ mật, khiến người đến. — Trên thành có Tào-Báo,

quân báo cho Tào-Báo hay; Báo ở trên thành xem thầy, mới khiên quân sĩ mở cửa. — Lữ-Bố một tiếng ám hiệu, chúng quân tuốc vào la hét cả dậy. — Trương-Phi đang say nằm trong phủ, kẻ bên tả bên hữu mau đở dậy, và thông báo rằng Lữ-Bố mở cửa thành kéo binh gần đến. Trương-Phi cả giận, lật đật mang giáp, xách cây bác-xà-mâu ra cửa phủ, lên ngựa vừa đặng, thì quân mả của Lữ-Bố vừa đến. — Hai đàng gặp nhau, thì Trương-Phi say chưa tỉnh, đánh không đủ sức; Lữ-Bố vốn biết Phi mạnh cũng không dám bức. Mười tám quan kị yên tướng bảo phò Trương-Phi riềc ra cửa Đông-môn; bỏ hết thầy gia quyền của Huyền-Đức ở lại trong phủ, vì chẳng kiệp đoái hoài đến. — Còn Tào-Báo thầy Trương-Phi còn chừng mười mầy người hộ tùng, lại khinh là say; nên dẫn một trăm mươi người cảng đến. — Phi thầy Báo cả giận, dục ngựa đến rước đánh ba hiệp Tào-Báo thua chạy; Phi cảng đến mé sông, một thương đâm trúng sau ruột, liền người và ngựa thác ở trong sông. Phi ở ngoài thành chiêu hô binh lính kẻ nào ra thành đều theo Phi qua Hoài-nam. — Lữ-Bố vào thành vổ an dân cư, và khiên quân sĩ một trăm người, giữ nhà cửa của Huyền-Đức, cầm không cho ai vào ngan. Trương-Phi dẫn vài mươi quân kị, đến đất Hu-gi ra mắt Huyền-Đức, tỏ hết việc Tào-Báo và Lữ-Bố trong ứng ngoài h[illegible]p, nửa đêm dực Từ-châu. — Chúng đều th[illegible]. — Huyền-Đức than rằng: « Đặng nào đủ mừng, mất nào đủ lo. » — Quan-Công hỏi: « Tầu tầu ở đâu? » Phi nói: « Đều bị sa ở trong thành. » Huyền-Đức làm thinh không nói. — Quang-Công dậm chơn, hờn rằng: mi lúc đòi giữ thành nói làm sao? Anh dặn mi làm sao? Đến nay thành đã mất; còn chị dâu lại bị sa; làm sao cho phải đặng? » — Trương-Phi nghe nói sợ sệt, không chỗ nói năng, mới rút gươm muốn tự vận.

Chánh thi:

Bưng chén uống vui tình nở dạng,
Rúc gươm liều thác lỗi đà rồi.
Chẳng biết Trương-Phi tánh mạng dường nào,
vả nghe bài sau phân dải.

(Sau sẻ tiếp theo)

CANAVAGGIO

Ớt bán bạc muôn.

Các quí viên không tin lời tôi nói như vậy, xin vào làng Tân-sơn-nhứt, Tân-sơn-nhì và làng Phú-nhuận, thuộc hạt Gia-định mà coi. Trong cả ba làng ấy dân đều chăm một việc trồng ớt với cà-tây mà cũng đủ chi độ tháng ngày, cũng dủ làm giàu lắm. cố.

Ớt trồng ngó thầy mà kinh: biết là muôn ngàn nào mà kể. Ớt chín hái phơi khô rồi vào bồ vào vựa để cân bán cho Chà-và lái buôn miếng-dưới. Các quí viên cũng rỏ rằng người các miếng-dưới hay ăn cay. Biết một tạ ớt khô bán bao nhiêu không? — Lối 40 đồng bạc một tạ. Thứ nhiều hột còn bán đặng tiền hơn nữa. Đến cả ba làng bán ớt như vậy, năm nầy qua năm khác, vậy thì tính thử mà coi có được bạc muôn hay không?

Các tỉnh phía dưới dân mở rừng ruộn rày cũng có trồng ớt trồng kiệu tốt lắm, vì đất phân nhiều hơn miệt trên. Song trồng đủ ăn dùng trong xóm trong làng mà thôi. Tiết thay? Phải chi biết rồi ớt có bán đi nước khác, thì các người mở rừng các tỉnh dưới càng thêm được nhiều thế làm ăn. Tôi ước ao các quí viên coi Nhựt-trình, nói chuyện lại cho những người làm rẫy mở rừng rỏ được cuộc thương mãi đời nay, thì dân mình sanh phương ắt dễ.

Cổ ngữ có nói rằng:

Nhựt xuất nhi tác;
Nhựt nhập nhi tức;
Tạc tỉnh nhi ẩm;
Canh điền nhi thực;
Đế lực hà hữu ư ngã tai!

THỔ-CHÂU Thơ-sanh.

Trồng dưa hấu,

(tiếp theo)

Rẩy gì cũng dễ chịu và còn có khi hết đặng, và dưa còn nhịn đặng; chớ rẩy lửa làm đến thì cháy lá, héo dây, vì vậy nên kẻ nông phu hay lo sợ ít dám nói rẩy? Coi chừng như mòi muồn rẩy, thì trước hết trời bặt ngọn gió chướng, vài ngày; ban ngày thì u ám âm cang? tối lại sương

sa lải rải; chừng ấy thì là có rẩy gió, chừng vài bữa lại kế lấy rẩy sương, sương gió dủ rồi, thì rẩy lửa phát lên, chừng rẩy lửa ửng dậy, ôi thôi! gốc dưa nóng hừng như lửa đốt; ngọn lại chèo queo, lá quấn, dây chạy trái lại nhớt da, vỏ kêu phình-phịch; đến thế dà hết kể chi.

Cách phòng rẩy như sau nầy: Khi dưa xây bàn thang rồi thì kiếm cỏ mặt hay là cỏ chỉ, chừng năm ba gánh đem để gần đám dưa mình trồng, phơi cho khô; coi chừng huởn ngọn gió chướng thì đem lại bồn góc mà chất đó, chừng sương vừa lai rai đổ hột, thì đốt lên, hể ngọn lửa cháy lên cao, có hơi gió lấy phảy, khói ấy vừa bay vào đám dưa phưởng phất chừng một canh, sáng ra lấy tro hột đồng để trên gió cho nó bay một ngày một ít vào đám dưa thì rẩy lửa không có.

Còn rẩy gió thì phải cho trảng thì thôi, vì nó nhờ ngọn gió chướng cho nên bặt ngọn gió chướng, mới sanh rẩy; đều rẩy gió có cũng không đến hại, như rẩy gió, rẩy sương là lá từ-bi ngọn dùng lại chớ không đến hại gì. Mà đến rẩy gió, rẩy sương nó khêu dường cho rẩy lửa làm hư, hại người nông phu mà thôi.

Mấy kỳ nay luận chuyện trồng dưa lợi hại Bây giờ tôi xin quí viên phải phòng các đều hại về đất trồng.

Đất trồng dưa hầu, là đất giống cát và đất cù lao mới nổi mà thôi, ngoại trừ hai giống đất nầy thì không đất nào trồng đặng. Nhưng vậy phải biết đất giống thì trồng vài mùa mà thôi, nếu trồng lặp thì làm sao cũng không khỏi chạy. Tuy trồng đặng vài mùa, chớ không phải trồng đặng lặp hàng, nghĩa là mùa đầu trồng hàng ngang, rồi mùa kế cũng trồng ngang như năm rồi cho đặng; phải trồng lại hàng dọc cho nó đổi đất giống làm học đất học về giống thì nghĩa là cái rễ năm nay đừng gặp rễ năm ngoái.

(Sau sẽ tiếp theo.)

NGUYỆT-THANH: Đặng-dải-Nhơn

Quảng văn thi cuộc.

(cuộc thứ nhứt)

Nay muốn mở một cuộc thông đồng cho văn nhơn tài tử xa gần vui chơi với nhau cho dễ. Tuy xa cách mặt dầu, chớ cũng đồng thinh khí.

Xưa nay, ai nầy đều biết bài thơ « Lảo-kị qui » là hay, không ai họa lại được cho bằng. Vậy nay đổi, ngược lại ra để như sau nầy mà làm thử coi có hay chăng.

« Thanh nỵ hồi tục »

Xin chư đại nhơn tài tử rảnh lắm chơi vậy chớ cũng được, làm rồi xin biên ra ký tên cùng để chỗ ở, bỏ vào thơ gởi cho M. Huế, thầy giáo trường Bến-tre, sẽ ra công khó, mời những kẻ lão thành văn nhơn tài tử nhóm lại duyệt coi sắp theo thứ lớp. Ba bài, thứ nhứt, thứ nhì, thứ ba sẽ biên gởi xin in vào Nhựt-trình cho chư quí-viên nhãn lãm.

Lại thầy ấy sẽ kính gởi cho ông chủ bút bài thơ thứ nhứt một bộ sách coi chơi, lấy tình con nhà mộ điệu với nhau.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa

(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông *Le Bret*, là quản-lý Công-ti ở tại Saïgon, đường Bonnard số 39, xin kính rao cho thiên-hạ đặng hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép đợi-lý, cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi.

Ay vậy, xin những người có cang dự đến việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng ngừa kẻ lộng quyền lấy thanh giá của Công-ti mà đến khuyên lơn cho thiên hạ lầm theo các việc lý tài trái trong qui chế chương trình của Công-ti.

Cáo Bạch.

Người đau mới mạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí châu du, người hay suy nghĩ cùng kẻ yếu gầy, mà muốn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc hiệu Glycéro kola hay là Glicéro-Arseniê của thầy Henry Mure.

Bán tại tiệm thầy *Bérenguier* ở Saigon mỗi ve giá bốn quan năm tiền tây, còn mua một lược hai ve thì giá tám quan.

BỔN QUÁN CẨN TÍN

Bổn quán kỉnh ít lời trước kiều lỗi với chư quí hữu, sau xin trần tình cho rỏ lẽ đục trong:
Nhựt trình Nông-cổ-mín-đàm lập từ 1er août 1901, đền nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn
của các quí-hữu mua mà xem đặng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quí hữu xét coi anh em
chúng tôi, chẳng những lổ công mà thôi, mà lại lổ tiền nữa. Tùy vậy mà đều làm hữu ít
cho người, thì anh em chúng tôi dầu lỏ công dầu lỏ tiền, cũng chẳng mỏi chi, nguyện làm
sao cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là ít người muốn xem
mà thôi, mà lại trong sò ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lẽ đã trả tiền. Xin
coi như vậy thì hẹp cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin đam trọn những chư vị chưa trả vô, nhựt trình nầy, đặng nhắc cho nhớ
rỏ, ráng gởi bạc đền cho bổn quán, dùng mà xài dở, kẻo lổ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà
hỏi tiền, vì thiếu và lổ nên phải hỏi.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT TRA-VINH		
1er Août 1901	1	Điếu, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
»	2	Sơn-Phịch, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
»	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngãi-thập	1 id.
»	4	Võ-văn-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
»	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
»	6	Nguyễn-văn-Hợi, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
»	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Đại-dư, Ngãi-long-thượng	1 id.
»	8	Thạch-Âm, cai-tổng	Hiếu-tử	1 id.
»	9	Hồng-khánh-Vân, phó-tổng	Tiểu-cần	1 id.
»	10	Nguyễn-văn-Búc, cai-tổng	Hưng-nhơn, Ngãi-long-thượng	1 id.
»	11	Trần-văn-Tập, phó-tổng	Trà-nhiêu-thượng	1 id.
»	12	Trang-văn-Chữ, cai-tổng	Thạnh-nguyên	1 id.
»	13	Sơn-Keo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
»	14	Hồ-văn-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	16	Phạm-văn-Lồi, hương-sư	Long-thế, Bình-trị-hạ	1 id.
»	17	Nguyễn-văn-Phương, hương-chủ	An-tịnh, Thạnh-hòa-trung	1 id.
»	18	Trần-ngọc-Chưởng,	Cẩm-huê, Bình-hóa	6 tháng
		HẠT MY-THO		
1er Août 1901	19	Đoàn-văn-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
»	20	Đoàn-công-Luận, propriétaire	Mỹ-chánh, Thạnh-phong	1 id.
»	21	Nguyễn-văn-Bình, hội-đồng	Phong-phú	6 tháng
»	22	Ngộ, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
»	23	Hy, huyện	Caibè	1 id.
»	24	Tòng, Interprète	Commissariat	1 id.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT RACH-GIA		
1er Août 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
		HẠT CAN-THƠ		
1er Août 1901	25	Võ-văn-Hương, hương cả	Mỹ-khánh, Định-bảo	1 Năm
»	26	Bùi-hữu-Thoại, hương-thân	Nhơn-nghĩa, id	1 id.
»	27	Nguyễn-thạnh-Trị, hội-đồng thẩm-án	Nhơn-ái, id	1 id.
»	28	Trần-thiện-Quê, hội-đồng	Trà-nóc	1 id.
»	29	Thức, Secrétaire	Perception	1 id.
»	30	Võ-văn-Huỳnh	Tràôn	1 id.
				1 id.
		HẠT GÒ-CÔNG		
1er Août 1901	33	Dương-văn-Vạng, secrétaire	Inspection	1 Năm
		HẠT BA-RIA		
»	34	Bùi-thành-Liêm, hội-đồng	Long-điền	1 Năm
»	35	Trần-quan-Thuần, huyện	E. V.	1 id.
»	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id
»	37	Trần-văn-hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
»	38	Đước, phủ	E. V.	1 id.
		HẠT GIA-ĐINH		
»	39	Nhơn, secrétaire	id.	1 Năm
»	40	Phan-quan-Chân secrétaire	id.	1 id.
»	41	Phạm-hữu-Thành id	id.	1 id.
»	42	Nguyễn-văn-Quyên, cai-tổng	Long-vinh-hạ	1 id.
»	43	Nguyễn-lộc-Trinh, cai-tổng	An-thành	6 tháng
»	44	Xã-trưởng	Linh-chiểu-tây, An-điền, Thủ-đức	1 Năm
		HẠT BEN-TRE		
»	45	Nguyễn-xuân-Quờn, hội-đồng	Bảo-đức	1 id.
»	46	Đoàn-văn-Song, cai-tổng	Minh-thiện	6 tháng
»	47	Nguyễn-kiền-Hộ, xã-trưởng	An-thạnh, Minh-đạo	1 Năm
»	48	Nguyễn-tương-Hưng, phó-tổng	Minh-đạo	1 id.
»	49	Phạm-trinh-Tường, cai-tổng	Minh-quới	3 tháng
		THÀNH SAI-GON		
»	50	Học, huyện	1er bureau Gouvernememt	1 Năm
»	52	Trụ, Interprète	10, Pellerin,	1 id.
»	53	Hiếu,	Imprimerie Legros	1 id.
»	54			1 id.
»	55	Phong, Secrétaire,	Imprimerie l'opinion,	1 id.
»	56	Thiệt, Employé,	30, Boulevard Charner,	1 id.
»	57	Linh, Employé,	50, Quai Arroyo Chinois,	1 id.

NGÀY	N^os D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT SA-ĐEC		
»	63	Nguyễn-tấn-Quyền, Phó-tổng	Phong-mầm	1 id.
		HẠT SOC-TRANG		
»	64	Lê-quan-Minh,	Thom-đôn, Vầm giấy-tho,	1 id.
»	65	Huỳnh-văn-Bửu, cai-tổng	Định-khánh,	1 id.
»	66	Trần-Ngọc-Bình, phó-tổng	Định-khánh,	1 id.
»	67	Lương-đức-Ngải, cai-tổng	Định-hòa,	1 id.
»	68	Trần-văn-Gống phó-tổng,	Bình-hòa,	1 id.
		HẠT VINH-LONG		
»	71	Võ-văn-Đài Propriétaire	Hanh-lâm, Bình-thiên	1 id.
		HẠT CHO-LON		
»	72	Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hạ	1 id.
»	73	Nguyễn-văn-Tịnh hội-đồng	Long-hưng-hạ	1 id.

NĂM NHÂM DẦN

(1902)

NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM	NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM
1	DIMANCHE	25	CHÚA NHỰT.	16	Lundi	11	Thứ hai
2	Lundi	26	Thứ hai	17	Mardi	12	Thứ ba
3	Mardi	27	Thứ ba	18	Mercredi	13	Thứ tư
4	Mercredi	28	Thứ tư	19	Jeudi	14	Thứ năm
5	Jeudi	29	Thứ năm	20	Vendredi	15	Thứ sáu
			Tháng năm Annam	21	Samedi	16	Thứ bảy
6	Vendredi	1	Thứ sáu	22	DIMANCHE	17	CHÚA NHỰT.
7	Samedi	2	Thứ bảy	23	Lundi	18	Thứ hai
8	DIMANCHE	3	CHÚA NHỰT.	24	Mardi	19	Thứ ba
9	Lundi	4	Thứ hai	25	Mercredi	20	Thứ tư
10	Mardi	5	Thứ ba	26	Jeudi	21	Thứ năm
11	Mercredi	6	Thứ tư	27	Vendredi	22	Thứ sáu
12	Jeudi	7	Thứ năm	28	Samedi	23	Thứ bảy
13	Vendredi	8	Thứ sáu	29	DIMANCHE	24	CHÚA NHỰT.
14	Samedi	9	Thứ bảy	30	Lundi	25	Thứ hai
15	DIMANCHE	10	CHÚA NHỰT.				

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C^ie.   *Le Gérant*, CANAVAGGIO.

NĂM ĐẦU. — SỐ THỨ 44

NGÀY 21 THÁNG 5, NĂM NHÂM-DẦN   NGÀY 26 JUIN 1902.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

農賈茗談

CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GÍA BÁN NHỰT TRÌNH	CHỦ NHƠN : CANAVAGGIO	ANNONCES
Tại Đông-dương: Người bổn quốc mỗi năm.. 5$00; Người Langsa cùng ngoại-quốc... 10 $00.	SAIGON	1^er Page le cent...... $ 1 50
Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00	ĐƯỜNG LAGRANDIÈRE, Số 84.	2^e Page le cent...... $ 1 00
		3^e Page le cent...... $ 0 80
		4^e Page le cent...... $ 0 60

LỜI RAO

Ai muốn mua nhựt-trình, hay là in việc chi vào nhựt-trình thì cứ do Bổn-quán chủ nhơn mà thương-nghị.

Thương cổ luận

(tiếp theo)

Tôi xin tỏ một ít lời có ích cho người nước chúng ta, xin tôn bằng quí hữu ráng ra sức giúp nhau cho nên việc.

Đang lúc nầy thánh đạo trăng vu, phong di tục dịch rồi, xét cho kỹ thì những người học chữ nho cũng không dông, và chữ langsa tuy dông người học, chớ sự thiệt giỏi sảo thông thì không có bao nhiêu. Tuy vậy mà chữ thời dụng, tôi tưởng một ít năm nữa chữ nho bớt nhiều, thì chữ tây phải thêm nhiều. Còn đang lúc nầy thì chữ quốc-ngữ nhiều người biết, cũng bởi dễ học, và lại-tiếng thường không có đều mầu nhiệm cao xa chi. Vì những cớ thường dùng là chữ quốc-ngữ và chữ langsa nên tôi xin tỏ một đều cho chư quí vị xét và giúp, là đều xin lập một cái nhà in của người bổn-quốc, in chữ quốc-ngữ, và một it chữ tây. Tôi xét cũng hết sức, thì nước chúng ta lúc nầy đã quen thuộc về sự dùng thơ từ thiệp, bằng chữ quốc-ngữ và còn nhiều thứ sách văn: cùng tuồng thơ truyện chưa in, chẳng những là đồ ấy mà thôi, mà lại còn những giấy mực đồ dùng theo việc nhà nước, đặng mà bán cũng lời nhiều. Vậy xin anh em tôn bằng quí hữu ráng chịu một người một ít đặng lập nhà in của người minh, trước là lấy lợi, sau đặng có chỗ cho dễ, cho anh em ta, ai có muốn in sách chi hay, in rẽ không sợ lỗ. Ấy là một đều đẹp lòng cho anh em ráng làm cho rồi công việc trước là vui, sau là có ích. Xin chư quí hữu vui lòng gắn sức cho thành công ấy là đều đệ nhứt.

Cách hùn mà lập nhà in :

Lập một nhà in chữ quốc-ngữ chữ langsa, đóng sách sổ, bán đồ dùng trong văn phòng.

Sồ bạc lập nhà in mua máy in và đồ cho dủ dùng về các công việc in và đóng sách, cùng là giấy mực viêt, cả thảy ước chừng một muôn đồng thì đủ.

Trong sồ một muôn đồng bạc lớn chia ra là hai trăm phần hùn, mổi một phần là năm chục nguơn bạc.

Sồ phần hùn phải đóng một lần : đóng rồi thì gởi cho nhà banque giữ giùm, hể khi nào xài sẽ lảnh theo sồ bạc cần xài mà thôi. Khi đóng bạc hùn, thì lảnh giấy hùn chắc chắn.

Việc làm của chung phải có sổ sách phân minh, luận bàng thứ tự ; hể người nào mà lấy mười phần sấp xuống năm phần sấp lên, thì đặng dự vô hội nghị tính toán sổ sách, mổi sáu tháng nhóm một lần.

Lúc đầu khải đoan, thì có lập một ti để bàn luận hơn thua phải quấy ti nấy mười người một người làm đầu, một người phó, một người ký lục một người kho bạc, và sáu người hội viên.

Việc làm cách luận đều có làm tờ vi bằng để lại cho nhớ những lời có ích trong nhà in.

Trong mười người sáng tạo nhà in nấy đặng hưởng hai phần trong sồ bạc lời của nhà in, còn sự lấy phần y theo người hùn thường.

Trong hai trăm phần hùn, người nào mà có hùn, như muốn in đồ chi hoặc dùng riêng, hoặc bán riêng, thì đặng bớt giá làm mười phần trong một trăm.

Ai lấy hùn mà muốn thôi thì đủ ba mươi năm mới lấy vốn đặng, như thôi trước hằng ấy thì bán phần mình cho kẻ khác.

Cách tính toán sổ sách sắp đặc thì phú thác cho mười người sáng tạo đó lo những người hùn khỏi tính đến.

Còn cách tính và nhóm sáu tháng một kỳ, thì trong hai trăm phần hùn hai mươi người đền nhóm thay mặt cho cả hai trăm người ấy, nghĩa là một người trong mười, cách lựa người thay mặt thì tùy theo ý người hùn sẽ bắt thăm mà lựa, theo trường biên tên người hùn sẽ gởi cho mổi người một trương, đặng hiểu rồi lựa mà cữ.

Xin anh em lớn nhỏ ráng tin nhau mà lập nhà in nấy là đều cần dùng cho chúng ta lắm. Xin xét một phần có năm chục đồng, sồ bạc nấy cũng không bấy nhiêu, xin xét mà làm giùm kẻo uổng lắm.

Ai có muốn lấy mấy phần xin gởi thơ đền, cho bổn quán rồi sẽ gởi giấy hùn đền tại nhà còn bạc hùn sẽ đóng vô nhà thơ.

Đều làm bạc muôn nghe nhiều mà nhiều người hùn, thì ra ít, tuy vậy chớ đều làm chắc chắn, cố làm giấy lập nhà in dữa mặt notaire hay là quan chánh án ; còn sổ làm giấy hùn mổi trương đều có quan án ký tên vào và sổ chánh sổ trường cũng phải có quan ấy ký tên.

Xin một đều chớ sợ gian lận, dầu có muốn gian, cũng khó nổi dan chố đặng.

LƯƠNG-DŨ-THÚC, Bến-tre.

Tam-quốc-chí tục dịch

(tiếp theo.)

Hồi thứ mười lăm.

Thái-sữ-Từ đấu vùi Tiểu-bá-Vương,
Hổ-bá-Phù đánh rốt Nghiêm-bạch-Hổ.

Trương-Phi rút gươm muốn tự vận, Huyền-Đức chạy lại ôm, rồi dựt gươm quăn xuống dất, nói : « Người xưa nói rằng : anh em như tay chơn, vợ chồng như y phục, y phục rách còn khá vá, tay chơn đức chẳng khá nối. Ta ba người nơi vườn đào kết nghĩa, chẳng cầu đồng sanh, chỉnh nguyện đồng tử ; nay tuy thành trì và vợ con đã mất rồi, đâu nở khiến cho anh em nữa chừng mà bỏ nhau ; thành trì vốn chẳng phải của ta ; còn như gia quyền tuy bị sa, Lữ-Bố ắt chẳng nở mưu hại, còn có lẽ thiệt kế mà cứu đặng. Hiền-đệ mới lầm một phen, đền chi mà muốn liều mình vậy. » Nói rồi cả khóc. Quang, Trương đều cảm khóc theo. — Viên-Thuật hay Lữ-Bố dựt Từ-châu rồi, sai người luôn đêm đền chổ Lữ-Bố, hứa cho lương năm muôn hộc, ngựa 500 con, vàng một muôn lượng, gầm nhiều một ngàn cây ; đặng khiến hiệp công đánh Lưu-Bị. — Bố mừng, khiến Cao-Thuận lảnh binh năm muôn chận đàng sau Huyền-Đức. Huyền-Đức nghe dặng tin ấy, nhơn lúc mưa đêm rút binh bỏ Hu-gi mà chạy, tính muốn qua phía đông tới đất Quảng-Lăng. Cao-Thuận đến, Huyền-Đức đã đi. Cao-Thuận với Kỷ-Linh ra mắt nhau, đặng đòi những vật hứa cho đó. Linh nói : « Ông vã kéo quân về, dung tôi ra mắt Chúa-công tôi, rồi sẽ cho. » Cao-Thuận biệt Kỷ-Linh kéo quân về ra mắt Lữ-Bố. thuật dủ mấy lời Kỷ-Linh nói. Lữ-Bố lúc đang nghi, bổng có thơ Viên-Thuật đền. ý thơ nói : « Cao-Thuận tuy có đền, mà Lưu-Bị chưa trừ đặng, hảy chờ bắt đặng Lưu-Bị rồi, thì sẽ đưa những vật hứa cho đó. » Bố giận, mắng Viên-Thuật là đứa thất tín, muốn dấy binh đánh đó. Trần-Cung nói : « Chẳng khá, Thuật cứ hiểm đất Thọ-dương binh đông lương nhiều chẳng khá khinh địch, chi cho bằng thỉnh Huyền-Đức về Tiểu-bái, khiến làm người vây kiên của ta ; chờ một ngày kia sai Huyền-Đức đi tiên phong, lúc ấy trước đánh lấy Viên-Thuật sau lấy Viên-Thiệu, đặng hoành hành trong thiên hạ vậy. » Bố nghe theo lời, khiến người đem thơ rước Huyền-Đức về. — Huyền-Đức dẩn binh qua hướng đông tới đất Quảng-lăng, bị Viên-Thuật cướp trại hao binh hơn phân nửa, lúc đang trở về gặp người của Lữ-Bố đem thơ, Lưu-Huyền-Đức xem thơ cả mừng. Quang và Trương nói : « Lữ-Bố là đứa không nghĩa, chẳng khá tin nó. » Huyền-Đức nói : « Người đả có tình tốt đải ta nghi mà làm chi. » Bèn đền Từ-châu. Bố e Huyền-Đức nghi hoặc, khiến người đưa gia quyền về trước. Cam-phu-nhơn và Mê-phu-nhơn ra mắt Huyền-Đức, đều nói những việc Lữ-Bố khiến binh giữ nhà cửa, cấm người chẳng cho vào, lại thường sai kẻ thị-thiếp đưa vật dùng, không để thiếu. — Huyền-Đức nói với Quang và Trương : « Ta rỏ biết Lữ-Bố ắt chẳng hại vợ con ta. » Bèn vào thành tạ Lữ-Bố. Trương-Phi giận Lữ-Bố chẳng khứng vào, phụng hai chị dâu đem về trước nơi Tiểu-bái. — Huyền-Đức vào ra mắt lạy tạ Lữ-Bố. Lữ-Bố nói : « Ta chẳng phải muốn cướp thành, nhơn lịnh đệ Trương-Phi ở đây ỷ say rượu giết người, e có lỗi việc, cho nên đến giữ giùm cho đó vậy. » Huyền-Đức nói : « Bị muốn nhường cho anh đã lâu vậy. » Bố làm bộ nhường lại cho Huyền-Đức ; Huyền-Đức hết sức từ, trở về đồn binh nơi Tiểu-bái. Quang và Trương trong lòng bất bình Huyền-Đức nói : « Ép mình thủ phận đặng chờ thời trời, chẳng khá tranh với mạng vậy. » Lữ-Bố khiến người đưa lương gạo lụa vải, từ đây hai nhà hòa hảo, không chuyện chi nói. — Nói về Viên-Thuật, đải yến tướng sĩ nơi Thọ-dương, có người phi báo rằng : Tôn-Sách đánh quan Thái-thủ Lục-Khương nơi Lư-giang đặng thắng mà về. — Thuật kêu Sách đến ; Sách lạy nơi dưới nhà, hỏi việc mệt nhọc rồi khiến ngồi yên ấm. Nguyên lạy Tôn-Sách từ chôn cha rồi về ở đất Giang-nam, lể kẻ hiền chuộn kẻ sĩ, sau nhơn Đào-Khiêm với người cậu là Ngô-Kiển Thái-thủ đất Đơn-dương chẳng hòa, bèn đem mẹ và cả nhà về ở đất Khúc-a ; còn mình thì qua đầu Viên-Thuật. Thuật yêu lắm, thường than rằng : « Trời khiến Thuật có con như Tôn-Lang, sau khi thác rồi cũng không hờn chi. » Mới khiến làm chức Hoài-nghĩa Hiệu-húy, dẩn binh đánh Kính-huyện, Thái-sư Tổ-Lang, đặng thắng. — Thuật thấy Sách mạnh lại khiến đánh Lục-Khương, nay cũng đặng thắng mà trở về. — Ngày ấy tang liên, Sách về dinh trại, thấy Thuật lể đải mình nơi trong tiệc rất ngạo, trong lòng buồn bực, bèn đi chơi trong sân, lúc có trăng ; nhơn nhớ cha là Tôn-Kiên anh hùng như vậy, đến nay phận mình trôi nổi, nghĩ đến đều đó bèn khóc ròng lớn lên. Bổng thấy một người ở ngoài đi vào cười lớn nói : « Bá-Phù chuyện chi như vậy, Tôn-Công lúc còn sống thường hay dùng ta, nay tướng-quân nếu có việc chi chẳng quyết, sao không hỏi ta, lại để khóc một mình vậy. » Sách xem đó là người họ Châu tên Trị tự là Quân-Lý ở đất Đơn-Dương gốc là người Chương-nhơn, khi trước theo làm quan tùng-sự với Tôn-Kiên. Sách lau nước mắt mời người ấy ngồi rồi nói : « Sách mà khóc ấy là hờn mình chẳng đặng nối cái chí của cha vậy. » — Trị nói : « Tướng quân sao chẳng thưa với Viên-công-Lộ, mượn binh qua đất Giang-đông, giả danh rằng cứu Ngô-Kiển, thiệt toan đại nghiệp, để chi khốn nơi dưới tay người lâu vậy. » Trong lúc đang thương-nghị bổng có một người vào mà nói rằng : « Việc của các ông mưu đó tôi đã hay, trong tay tôi có trăm người kẻ thủ hạ ròng mạnh, vậy tôi tạm giúp cho Bá-Phù, tỷ như sức một ngựa » Sách xem người ấy là Mưu-sĩ của Viên-Thuật, người ở đất Nhử-dương, huyện Tề-dương, họ Lử tên Phạm tự Tử-hoành. — Sách cả mừng mời ngồi đặng nghị chung. Lữ-Phạm nói : « Chỉnh e Viên-công-Lộ chẳng khứng giúp binh ». Sách nói : Ta có ngọc tỷ truyền quốc của cha ta mất để lại, dùng đó để làm của tin có đặng không ». Phạm nói : « Công-Lộ muốn cho đặng của ấy đã lâu, nay dùng ngọc ấy cho người cầm mà làm tin, ắt khứng phát binh ». — Ba người kẻ nghị đã định, ngày thứ Sách vào ra mắt Viên-Thuật khóc lạy nói : » Thù cha chẳng đặng trả, nay cậu là Ngô-Kiển bị quan Thứ-sữ Dương-châu Lưu-Diêu sở-bức, mẹ già và gia tiểu của Sách đều ở đất Khúc-a ắc

phải bị hại; Sách giám mượn bủng binh vài ngàn qua sông cứu nạn, đặng thăm mẹ, e Minh-công chẳng tin, có ngọc tỷ của cha để lại, xin quyền đỡ làm của tin ». Thuật nghe nói có ngọc tỷ, lấy ra mà xem cả mừng nói rằng: « Ta chẳng phải là cầu ngọc tỷ nầy, nay vã quyền để lại đây ta cho mượn binh ba ngàn, ngựa năm trăm con, ngươi bình định rồi khá mau về đây. Ngươi chức vị thấp thỏi khó dữ quyền lớn, ta biểu tâu cho ngươi lãnh làm Chiết-hoành Hiệu-húy Điển-khấu Tướng-quân, nội trong ngày nay lãnh binh đi đi ». Sách lạy tạ bèn dẫn quân mã, dắt lãnh Châu-Trị, Lữ-Phạm và mấy tướng củ, Trình-Phổ, Huỳnh-Cái, và Hàng-Đương, lựa ngày giãy binh.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

Hoàng-Thiên bất phụ hảo tâm nhơn.

Cuộc thế phản vân, tang điền thương hải, hết lôi li loạn rồi, bình định nhơn dân, Tân-Trào quản hạt, thiên hạ đều lạc nghiệp an cư: Có tên Nguyễn-Sanh, người tỉnh An-giang, huyện Đông-xuyên (1), vẫn là con nhà thế gia, lúc nhỏ theo thầy học tập văn chương đặng 14 tuổi mới thôi nhu học, sang qua Thời tự: học đặng 4 năm, chịu hạch đậu, vào nhà học sanh, gần đặng hai năm, bởi vận người chưa đạt nên khiến cho người cha là Nguyễn-Ông, ở nhà nhóm bịnh. Khi anh ta đặng tin cha đau, mới xin phép thầy đặng về thăm: thầy không cho, cực chẳng đã phải đi lén về nhà vì không rỏ bịnh cha khinh hay trọng, về hơn một tháng, đến lúc cha mạnh, thì anh ta lật đật, từ tạ cha mẹ mà vào trường; đến nơi số học trò thấy đã bôi tên rồi, anh ta khóc mà trở về và than rằng: « Thiên hỡ! Thiên hỡ! Bất tề ngả hàng nho, hà sữ gian nan chí thậm. » Khi về nhà rồi, thì cứ an thường thủ phận, Thần tỉnh mộ khan, thờ cha kính mẹ chẳng giám sai ngoa, từ đây vận nhà càng ngày càng suy, ông Nguyễn-Ông thì già yếu bịnh hoạn hoài, nên anh ta bôi rồi chẳng biết làm thế nào cho có tiền mà nuôi dưởng cha mẹ, bởi con nhà học trò yếu đuối; may nhờ có bà mẹ là Đặng-Thị, tuy tuổi đã Tri-Thiên mặt lòng, chớ cũng còn sức bán buôn mà độ nhựt, dở qua ngày tháng đặng. — Vừa đặng một năm, có người muốn mướn Nguyễn-Sanh đi làm Tài-phú, mỗi tháng cho chừng 9, 10 nguyên bạc. Thường con nhà nghèo, hễ ai kêu đi làm có tiền thì lật đật chịu đi, từ anh ta có công việc làm rồi, thì mỗi tháng lương tiền đều đem đủ về cho mẹ, bà lấy đó mà buôn bán và nuôi dưởng cha già; còn anh ta thì cứ giữ bổn phận, làm việc cần cán siêng năng đến đổi người chủ tiệm đem lòng thương, và tin cậy như con em trong nhà. Thuở ấy trong làng có một bà già tên là Trần-Âu, ở góa buôn bán mà nuôi con, bà ấy có 7 con chết ba còn bốn; ba gái một trai, con gái lớn tên là Văn-Thị, con thứ Văn-tứ-Nương, con kế đó Văn-thất-Nương, còn con trai út tên là Văn-bác-Lang; nàng Văn-Thị đã đặng 18 tuổi rồi, mà tánh thiệt thà, ăn ở nhỏ nhen nết na diệu dàng, công dung ngôn đức đủ. — Bữa kia Nguyễn-Sanh đi giạo chơi ngan qua quán, liếc thấy nàng Văn-Thị đang ngồi trong quán mà bán hàng, coi diệu dàng thì khen thầm rằng: « đời nầy đâu có người con gái ăn ở đặng như vậy », anh ta bèn giả dò vào quán mà mua đồ, đặng coi tình ý nàng ấy, khi vào tới nơi thì nàng Văn-Thị đứng dậy chào hỏi khoan thai rằng: « Chẳng hay người muốn mua chi? Anh ta mắt cở nghẹn ngào, chẳng biết mua chi mà trả lời; may đâu ngó thấy trong rổ hàng của chị ta có một cái hoa hường còn tươi tốt lắm, bèn mượn có ấy mà hỏi cợt chị ta rằng « Tôi muốn mua hoa hường của cô, chẳng hay cô có muốn bán chăng? » Chị ta cười mà trả lời diệu ngọt rằng: « Sao không bán, hễ hoa mới nở còn đương tươi tốt thì phải bán, nếu không, để tàn rồi có ai mà mua cho mình, nhưng mà hoa nầy tùy không lấy chi cho qui bầu mặc dầu, song cũng lựa người mà bán. » Anh ta nghe hiểu ý, liền vọt miệng hỏi nhây rằng: « ước như tôi mua có bán chăng? » Nàng Văn-Thị mắt cở làm thinh, hồi lâu mới trả lời rằng: « Được đức hạnh như người mua mà không bán chớ còn để mà đợi ai, nhưng vậy người có muốn mua thì xin hỏi mẹ tôi, chớ tôi không dám tự chuyên một mình. » Nghe qua lời nàng Văn-Thị nói, đẹp ý vừa lòng, chíp lấy để bụng, về nhà trần trọc tư tưởng nàng Văn-Thị luôn, mà chẳng giám cho cha mẹ hay. — Còn vợ chồng ông Nguyễn-Ông nhà tuy đã

(1) Bây giờ cải là Tân-châu-phủ.

nghèo rồi, mà thấy con có tánh hiếu hạnh và biết lo làm ăn thì mừng; lúc rảnh việc nhà thì hai ông bà mới bàn luận cùng nhau rằng: « nay vợ chồng ta đã già yếu hơn bảy mươi tuổi rồi, mà có một thằng con trai, mà nó thì còn thơ ấu lắm, nếu lão với mụ mà có một mai đi rồi, thì nó biết lấy ai mà nương dựa; và lại sách có câu: (Nam đại bất hôn, như liệc mã vô cương); mà nay nó đã 20 tuổi rồi, vậy thì mụ coi chỗ nào tử tế xứng đáng, giàu nghèo chẳng nệ chi, miễng là cái nhà cho biết đều thì đủ, đặng mà lo cưới vợ cho nó, trước là cho tạn mặt già, sau nửa chẳng may mà tôi với bà có khi thế đi rồi thì con nó đã có đôi bạn sẵn, nó làm ăn với nhau, thì tôi cũng đành nhắm mắt vậy. » khi ông bà bàn luận vừa xong liền kêu Nguyễn-Sanh mà nói rằng: « Nay cha mẹ đã gần đất xa trời rồi, mà con thì còn thơ ấu, chẳng may cha mẹ có trăm tuổi rồi, thì con ở lại bơ vơ một mình; nên cha mẹ muốn kiếm vợ cho con, cho đủ đôi đủ lứa mà làm ăn cho kiệp chúng kiệp bạn, chẳng biết bụng con tính làm sao? »

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT, Bạc-liêu.

LỜI RAO

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH CỦA

ÔNG CLAUDE VÀ CÔNG-TI

Ở đường Catinat, số 199 và 123:

Có bán các thứ thơ chữ quốc-ngữ và thơ Lục-Vân-Tiên mới in lần thứ năm, giá một cuốn là sáu cắt bạc, (0$60) ai muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan có ở xa hạt mà muốn mua thì xin phải gởi thơ và mandat poste, nói trong thơ để chỗ ở và tên họ cho rỏ ràng, thì ông CLAUDE, sẽ gởi cho lập tức chẳng sai.

Quảng văn thi cuộc.

(cuộc thứ nhứt)

Nay muốn mở một cuộc thông đồng cho văn nhơn tài tử xa gần vui chơi với nhau cho dễ. Tuy xa cách mặt đầu, chớ cũng đồng thinh khí. Xưa nay, ai nầy đều biết bài thơ « Lão-kỉ qui-y » là hay, không ai họa lại được cho bằng. Vậy nay đổi, ngược lại ra đề như sau nầy mà làm thử coi có hay chăng.

« Thanh ny hồi tục »

Xin chư đại nhơn tài tử rảnh làm chơi vận chi cũng được, làm rồi xin biên rà ký tên cùng để chỗ ở, bỏ vào thơ gởi cho M. Huế, thầy giáo trường Bến-tre, sẽ ra công khó, mời những kẻ lão thành văn nhơn tài tử nhóm lại dượt coi, sắp theo thứ lớp. Ba bài, thứ nhứt, thứ nhì, thứ ba sẽ biên gởi xin in vào Nhựt-trình cho chư quí-viên nhãn lãm.

Lại thấy ấy sẽ kính gởi cho ông chủ bút bài thơ thứ nhứt một bộ sách coi chơi, lấy tình con nhà mộ diệu với nhau.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa

(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông *Le Bret*, là quản-lý Công-ti ở tại Saigon, đường Bonnard số 39, xin kính rao cho thiên-hạ đặng hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép đại-lý, cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi.

Ấy vậy, xin những người có cang dự đến việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng ngừa kẻ lộng quyền lấy thanh giá của Công-ti mà đến khuyên lơn cho thiên hạ lầm theo các việc lý tài trái trong qui chế chương trình của Công-ti.

Cáo Bạch.

Người đau mới mạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí châu du, người hay suy nghĩ cùng kẻ yếu gầy, mà muốn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc hiệu Glycéro-kola hay là Glicéro-Arsenié của thầy Henry Mure.

Bán tại tiệm thầy Bérenguier ở Saigon mỗi ve giá bốn quan năm tiền tây, còn mua một lược hai ve thì giá tám quan.

BỔN QUÁN CẨN TÍN

Bổn quán kỉnh it lời trước kiểu lỗi với chư quí hữu, sau xin trần tình cho rỏ lẽ đục trong : Nhựt trình Nông-cổ-mín-đàm lập từ 1er août 1901, đến nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn của các quí-hữu mua mà xem đặng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quí hữu xét coi anh em chúng tôi, chẳng những lổ công mà thôi, mà lại lổ tiền nữa. Tuy vậy mà đều làm hữu ít cho người, thì anh em chúng tôi dầu lổ công dầu lổ tiền, cũng chẳng mồi chi, nguyện làm sao cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là it người muốn xem mà thôi, mà lại trong số ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lẽ đã trả tiền. Xin coi như vậy thì hẹp cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin đam trọn những chư vị chưa trả vô, nhựt trình nầy, đặng nhắc cho nhớ rỏ, ráng gởi bạc đến cho bổn quán, dùng mà xài đở kẻo lổ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà hỏi tiền, vì thiếu và lổ nên phải hỏi.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT TRA-VINH		
1er Août 1901	1	Điều, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
»	2	Sơn-Phịch, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
»	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngải-thập	1 id.
»	4	Võ-văn-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
»	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
»	6	Nguyễn-văn-Hợi, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
»	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Đại-dư, Ngải-long-thượng	1 id.
»	8	Thạch-Ẩm, cai-tổng	Hiếu-tử	1 id.
»	9	Hồng-khánh-Vận, phó-tổng	Tiểu-cần	1 id.
»	10	Nguyễn-văn-Búc, cai-tổng	Hưng-nhơn, Ngải-long-thượng	1 id.
»	11	Trần-văn-Tập, phó-tổng	Trà-nhiêu-thượng	1 id.
»	12	Trang-văn-Chử, cai-tổng	Thạnh-nguyên	1 id.
»	13	Sơn-Keo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
»	14	Hồ-văn-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Trường-lộc	1 id.
»	16	Phạm-văn-Lồi, hương-sư	Long-thế, Bình-trị-hạ	1 id.
»	17	Nguyễn-văn-Phương, hương-chủ	An-tịnh, Thạnh-hòa-trung	1 id.
»	18	Trần-ngọc-Chưởng,	Cầm-huê, Bình-hóa	6 tháng
		HẠT MY-THO		
1er Août 1901	19	Đoàn-văn-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
»	20	Đoàn-công-Luận, propriétaire	Mỹ-chánh, Thạnh-phong	1 id.
»	21	Nguyễn-văn-Bình, hội-đồng	Phong-phú	6 tháng
»	22	Ngộ, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
»	23	Hy, huyện	Caibè	1 id.
»	24	Tòng, Interprète	Commissariat	1 id.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT RACH-GIA		
1er Août 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
		HẠT CAN-THƠ		
1er Août 1901	25	Võ-văn-Hương, hương-cả	Mỹ-khánh, Định-bảo	1 Năm
»	26	Bùi-hữu-Thoại, hương-thân	Nhơn-nghĩa, id	1 id.
»	27	Nguyễn-thạnh-Trị, hội-đồng thẩm-án	Nhơn-ai, id	1 id.
»	28	Trần-thiện-Quê, hội-đồng	Trà-nóc	1 id.
»	29	Thức, Secrétaire	Perception	1 id.
»	30	Võ-văn-Huỳnh	Tràôn	1 id.
		HẠT GÒ-CÔNG		
1er Août 1901	33	Dương-văn-Vạng, secrétaire	Inspection	1 Năm
		HẠT BA-RIA		
»	34	Bùi-thành-Liêm, hội-đồng	Long-điền	1 Năm
»	35	Trần-quan-Thuấn, huyện	E. V.	1 id.
»	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id.
»	37	Trần-văn-hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
»	38	Được, phủ	E. V.	1 id.
		HẠT GIA-ĐINH		
»	39	Nhơn, secrétaire	id.	1 Năm
»	40	Phan-quan-Chấn secrétaire	id.	1 id.
»	41	Phạm-hữu-Thành id	id.	1 id.
»	42	Nguyễn-văn-Quyên, cai-tổng	Long-vĩnh-hạ	1 id.
»	43	Nguyễn-lộc-Trinh, cai-tổng	An-thành	6 tháng
»	44	Xã-trưởng	Linh-chiểu-tây, An-điền, Thủ-đức	1 Năm
		HẠT BEN-TRE		
»	45	Nguyễn-xuân-Quờn, hội-đồng	Bảo-đức	1 id.
»	46	Đoàn-văn-Song, cai-tổng	Minh-thiện	6 tháng
»	47	Nguyễn-kiên-Họ, xã-trưởng	An-thạnh, Minh-đạo	1 Năm
»	48	Nguyễn-tương-Hưng, phó-tổng	Minh-đạo	1 id.
»	49	Phạm-trinh-Tường, cai-tổng	Minh-quới	3 tháng
		THÀNH SAI-GON		
»	50	Học, huyện	1er bureau Gouvernememt	1 Năm
»	52	Trụ, Interprète	10, Pellerin,	1 id.
»	53	Hiếu,	Imprimerie Legros	1 id.
»	54			1 id.
»	55	Phong, Secrétaire,	Imprimerie l'opinion,	1 id.
»	56	Thiệt, Employé,	30, Boulevard Charner,	1 id.
»	57	Linh, Employé,	50, Quai Arroyo Chinois,	1 id.

NGÀY	Nos D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
		HẠT SA-DEC		
»	63	Nguyễn-tàn-Quyến, Phó-tổng	Phong-màm	1 id.
		HẠT SỐC-TRANG		
»	64	Lê-quan-Minh, ...	Thom-đôn, Vàm giấy-tho, ...	1 id.
»	65	Huỳnh-văn-Bữu, cai-tổng	Định-khánh, ...	1 id.
»	66	Trần-Ngọc-Bính, phó-tổng	Định-khánh, ...	1 id.
»	67	Lương-đức-Ngải, cai-tổng	Định-hòa, ...	1 id.
»	68	Trần-văn-Gông phó-tổng;	Bình-hòa, ...	1 id.
		HẠT VINH-LONG		
»	71	Võ-văn-Đài Propriétaire	Hanh-lâm, Bình-thiện	1 id.
		HẠT CHO-LON		
»	72	Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hạ	1 id.
»	73	Nguyễn-văn-Tịnh hội-đồng	Long-hưng-hạ	1 id.

NĂM NHÂM DẦN

(1902)

NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM
1	DIMANCHE	25	CHÚA NHỰT.
2	Lundi..........	26	Thứ hai
3	Mardi..........	27	Thứ ba
4	Mercredi.......	28	Thứ tư
5	Jeudi..........	29	Thứ năm
			Tháng năm Annam
6	Vendredi.......	1	Thứ sáu
7	Samedi	2	Thứ bảy
8	DIMANCHE	3	CHÚA NHỰT.
9	Lundi..........	4	Thứ hai
10	Mardi..........	5	Thứ ba
11	Mercredi.......	6	Thứ tư
12	Jeudi..........	7	Thứ năm
13	Vendredi.......	8	Thứ sáu
14	Samedi	9	Thứ bảy
15	DIMANCHE.......	10	CHÚA NHỰT.

NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM
16	Lundi	11	Thứ hai.
17	Mardi	12	Thứ ba
18	Mercredi.......	13	Thứ tư
19	Jeudi..........	14	Thứ năm
20	Vendredi	15	Thứ sáu
21	Samedi	16	Thứ bảy
22	DIMANCHE.......	17	CHÚA NHỰT.
23	Lundi..........	18	Thứ hai
24	Mardi	19	Thứ ba
25	Marcredi	20	Thứ tư
26	Jeudi..........	21	Thứ năm
27	Vendredi	22	Thứ sáu
28	Samedi	23	Thứ bảy
29	DIMANCHE.......	24	CHÚA NHỰT.
30	Lundi..........	25	Thứ hai

Le Gérant **CANAVAGGIO.**

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & Cie.